

Ngày 15/7/2026, ĐHQGHN ban hành Quyết định số 3536/QĐ-ĐHQGHN phê duyệt Chương trình thu hút Nhà khoa học xuất sắc và Giáo sư thỉnh giảng giai đoạn 2026-2030. Chương trình đặt mục tiêu thu hút, tuyển dụng tối thiểu 100 nhà khoa học xuất sắc và mời ít nhất 500 giáo sư, chuyên gia, học giả tham gia đào tạo, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và chuyển giao tri thức; qua đó nâng cao vị thế đại học nghiên cứu, phát triển các lĩnh vực khoa học nền tảng, liên ngành và công nghệ chiến lược.



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Tiên phong - Sáng tạo - Nhân văn - Xuất sắc - Phụng sự

CHƯƠNG TRÌNH THU HÚT & PHÁT TRIỂN NHÀ KHOA HỌC XUẤT SẮC VÀ GIÁO SƯ THỈNH GIẢNG

GIAI ĐOẠN 2026-2030

Quy tụ tinh hoa - Nâng tầm nghiên cứu -
Đ dẫn dắt tri thức

Vì một ĐHQGHN đổi mới,
sáng tạo và hội nhập toàn cầu



MỤC TIÊU CHUNG

- ✓ Quy tụ và phát triển đội ngũ nhà khoa học xuất sắc làm việc cơ hữu tại ĐHQGHN.
- ✓ Thiết lập và mở rộng mạng lưới giáo sư, chuyên gia thỉnh giảng chiến lược.
- ✓ Nâng tầm năng lực nghiên cứu và chất lượng đào tạo sau đại học.
- ✓ Thúc đẩy hợp tác quốc tế sâu rộng, tối ưu hoá hiệu quả chuyển giao tri thức của ĐHQGHN.



ĐỐI TƯỢNG CHỦ CHỐT



Nhà khoa học xuất sắc

Thu hút, tuyển dụng ĐHQGHN làm việc theo hình thức hợp đồng dài hạn.



Giáo sư, chuyên gia thỉnh giảng

Mời tham gia giảng dạy, cố vấn, nghiên cứu và chuyển giao tri thức theo hình thức hợp đồng linh hoạt.



MỤC TIÊU ĐẾN 2030



80 - 120

Nhà khoa học xuất sắc



150 - 250

Giáo sư, chuyên gia thỉnh giảng



≥ 30%

Lĩnh vực nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế hoặc tiệm cận quốc tế



Thuận lợi và bình đẳng

Tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho nhà khoa học xuất sắc và giáo sư thỉnh giảng.



Cạnh tranh và công bằng

Đánh giá dựa trên năng lực thực chất, thành tích và đóng góp khoa học.



Phát triển bền vững

Xây dựng môi trường làm việc học thuật sáng tạo, bền vững và hấp dẫn.



Hội nhập quốc tế

Kết nối, hợp tác sâu rộng với các tổ chức, nhóm nghiên cứu uy tín toàn cầu.



Hiệu quả và minh bạch

Sử dụng hiệu quả nguồn lực, đánh giá minh bạch, kịp thời và có trách nhiệm.



Liên hệ: Visitingprof@vnu.edu.vn

QS WORLD UNIVERSITY RANKINGS 2027: ĐHQGHN TĂNG HẠNG NĂM THỨ 4 LIÊN TIẾP, DẪN ĐẦU VIỆT NAM Ở TIÊU CHÍ KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



NGÀY 18/6/2026, TỔ CHỨC XẾP HẠNG QS (QUACQUARELLI SYMONDS) CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẢNG XẾP HẠNG ĐẠI HỌC THẾ GIỚI QS WORLD UNIVERSITY RANKINGS 2027 (QS WUR 2027). THEO ĐÓ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) TIẾP TỤC GHI NHẬN NĂM THỨ 4 LIÊN TIẾP GIA TĂNG VỊ TRÍ XẾP HẠNG, NẪM TRONG NHÓM 751-760 CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TỐT NHẤT THẾ GIỚI. ĐÂY LÀ THỨ HẠNG CAO NHẤT CỦA ĐHQGHN TỪ TRƯỚC ĐẾN NAY TRONG BẢNG XẾP HẠNG NÀY.

Kết quả xếp hạng của ĐHQGHN có đóng góp nổi bật của 5/9 tiêu chí đánh giá, trong đó có 4 tiêu chí quan trọng nằm trong top 500 thế giới, gồm: Uy tín học thuật, Uy tín tuyển dụng, Kết quả tuyển dụng và Phát triển bền vững. Đáng chú ý, tiêu chí Kết quả tuyển dụng của ĐHQGHN xếp hạng 287 thế giới, trong khi tiêu chí Phát triển bền vững xếp hạng 371 thế giới; cả hai tiêu chí này đều giữ vị trí số 1 tại Việt Nam.

Trong kỳ xếp hạng năm nay, QS WUR 2027 đã xếp hạng 1.504 cơ sở giáo dục đại học, trong đó có 94 cơ sở lần đầu tiên góp mặt, trên tổng số 8.808 cơ sở giáo dục đại học tham gia từ 106 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Việc tiếp tục duy trì vị trí số 1 Việt Nam ở tiêu chí Kết quả tuyển dụng, đồng thời tăng 70 bậc để đạt hạng 287 thế giới, cho thấy nỗ lực bền bỉ của ĐHQGHN trong nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển năng lực người học và cải thiện chất lượng đầu ra. Kết quả này cũng phản ánh sự ghi nhận ngày càng cao của cộng đồng nhà tuyển dụng đối với sinh viên tốt nghiệp từ ĐHQGHN.

Song song với định hướng đào tạo chất lượng cao, ĐHQGHN luôn chú trọng lồng ghép các mục tiêu phát triển bền vững trong chiến lược phát triển đại học. Từ nghiên cứu khoa học, đào tạo, quản trị đại học đến các hoạt động phục vụ cộng đồng, yếu tố phát triển bền vững ngày càng được quan tâm và triển khai thực chất. Việc ĐHQGHN xếp hạng 371 thế giới và đứng đầu Việt Nam ở tiêu chí Phát triển bền vững là minh chứng rõ nét cho định hướng này.

Cùng với xu hướng gia tăng thứ hạng chung, tiêu chí Uy tín học thuật của ĐHQGHN cũng ghi nhận năm thứ 4 liên tiếp cải thiện vị trí. Đặc biệt, đây là lần đầu tiên ĐHQGHN trong nhóm 400 thế giới ở tiêu chí này, với vị trí 365, qua đó cho



thấy vị thế học thuật của ĐHQGHN trong cộng đồng khoa học quốc tế ngày càng được củng cố và nâng cao.

Kết quả tại QS WUR 2027 tiếp tục khẳng định quyết tâm của ĐHQGHN trong thực hiện Chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn 2045, hướng tới mục tiêu trở thành đại học thuộc nhóm 100 cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á và nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới. Những bước tiến liên tục trên các bảng xếp hạng quốc tế cho thấy ĐHQGHN đang từng bước hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược bằng những kết quả cụ thể, được cộng đồng quốc tế ghi nhận.

Không chỉ là biểu tượng về chất lượng đào tạo và chất lượng đầu ra được thị trường lao động trong nước, quốc tế đánh giá cao, ĐHQGHN còn tiếp tục khẳng định vai trò của một trung tâm học thuật có uy tín, có trách nhiệm xã hội và có khả năng lan tỏa thương hiệu giáo dục đại học Việt Nam trên trường quốc tế.

Trong kỳ xếp hạng QS WUR 2027, bên cạnh ĐHQGHN, Việt Nam có 8 cơ sở giáo dục đại học khác được xếp hạng, gồm: Trường Đại học Duy Tân, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Văn Lang, Trường

Đại học Cần Thơ, Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Bách khoa TP. Hồ Chí Minh và Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh.

Bảng xếp hạng QS WUR 2027 tiếp tục sử dụng bộ phương pháp đánh giá gồm 9 tiêu chí và không thay đổi trọng số so với kỳ xếp hạng trước. Các tiêu chí gồm: Uy tín học thuật 30%; Uy tín tuyển dụng 15%; Tỷ lệ cán bộ khoa học/người học 10%; Số trích dẫn/cán bộ khoa học 20%; Tỷ lệ cán bộ khoa học quốc tế 5%; Tỷ lệ người học quốc tế 5%; Mạng lưới nghiên cứu quốc tế 5%; Tỷ lệ có việc làm của người học tốt nghiệp 5%; Phát triển bền vững 5%.

Tại khu vực Đông Nam Á, QS WUR 2027 ghi nhận 85 cơ sở giáo dục đại học được xếp hạng. Malaysia tiếp tục là quốc gia có nhiều cơ sở giáo dục đại học góp mặt nhất với 32 cơ sở, tiếp theo là Indonesia với 20 cơ sở, Thái Lan 13 cơ sở, Việt Nam 9 cơ sở, Philippines 5 cơ sở, Singapore 4 cơ sở và Brunei 2 cơ sở. Dù chỉ có 4 cơ sở giáo dục đại học được xếp hạng, Singapore vẫn thể hiện vị thế dẫn đầu khu vực khi có 2 đại học trong nhóm 15 thế giới, gồm Đại học Quốc gia Singapore (NUS) xếp thứ 10 và Đại học Công nghệ Nanyang (NTU) xếp thứ 12.



THE SUSTAINABILITY IMPACT RATINGS 2026: ĐHQGHN TĂNG THỨ HẠNG Ở MỤC TIÊU “PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ VIỆC LÀM BỀN VỮNG”

NGÀY 24/6/2026, TẠP CHÍ TIMES HIGHER EDUCATION (THE) CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẢNG ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG BỀN VỮNG CỦA TIMES HIGHER EDUCATION SUSTAINABILITY IMPACT RATINGS 2026. GỌI TẮT LÀ TIMES HIGHER EDUCATION SUSTAINABILITY IMPACT RATINGS 2026. TRONG KỲ ĐÁNH GIÁ NÀY, ĐHQGHN ĐƯỢC XẾP TRONG NHÓM 601-800 THẾ GIỚI. ĐÁNG CHÚ Ý, MỤC TIÊU “PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ VIỆC LÀM BỀN VỮNG” CỦA ĐHQGHN LỘT NHÓM 101-200 THẾ GIỚI.

Truước đó, ngày 18/6/2026, trong Bảng xếp hạng đại học thế giới QS World University Rankings 2027, ĐHQGHN cũng ghi nhận năm thứ 4 liên tiếp tăng hạng, đạt vị trí 751-760 thế giới – thứ hạng cao nhất từ trước đến nay của ĐHQGHN.

Tại kỳ đánh giá năm nay, ĐHQGHN tiếp tục mở rộng số lượng mục tiêu phát triển bền vững tham gia đánh giá lên 12 SDG. Trong đó, ĐHQGHN gia tăng vị trí ở 8/9 SDG đã tham gia đánh giá trước đó. Đặc biệt, SDG 9 – Công nghiệp, đổi mới và phát triển hạ tầng và SDG 12 – Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm lần đầu tham gia đánh giá nhưng đều đạt vị trí trong nhóm 201-300 thế giới.

Trong số các SDG đã tham gia xếp hạng từ các kỳ trước, SDG 5 – Bình đẳng giới có lần thứ 3 liên tiếp gia tăng vị trí, lọt nhóm 201-300 thế giới. Kết quả này cho thấy nỗ lực bền bỉ của ĐHQGHN trong thúc đẩy bình đẳng giới, xây dựng môi trường học tập, nghiên cứu nhân văn, bao trùm và hướng tới phát triển toàn diện.

Đáng chú ý, SDG 8 – Phát triển kinh tế và việc làm bền vững ghi nhận bước tiến nổi bật khi ĐHQGHN lọt nhóm 101-200 thế giới. Kết quả này phản ánh rõ hơn vai trò của ĐHQGHN trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao,

thúc đẩy tri thức phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời khẳng định định hướng gắn kết giữa giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

Cụ thể, kết quả của ĐHQGHN tại các mục tiêu phát triển bền vững trong THE Impact Ratings 2026 như sau:

- SDG 1 – Xóa nghèo: thuộc nhóm 401-600 trong tổng số 931 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 3 – Sức khỏe và cuộc sống tốt: thuộc nhóm 601-800 trong tổng số 1.254 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 4 – Giáo dục có chất lượng: thuộc nhóm 401-600 trong tổng số 1.335 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 5 – Bình đẳng giới: thuộc nhóm 201-300 trong tổng số 1.095 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 8 – Phát triển kinh tế và việc làm bền vững: thuộc nhóm 101-200 trong tổng số 1.003 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 9 – Công nghiệp, đổi mới và phát triển hạ tầng: thuộc nhóm 201-300 trong tổng số 826 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.



- SDG 10 – Giảm bất bình đẳng: thuộc nhóm 401-600 trong tổng số 932 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 11 – Thành phố và cộng đồng bền vững: thuộc nhóm 301-400 trong tổng số 865 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 14 – Tài nguyên và môi trường nước: thuộc nhóm 101-200 trong tổng số 561 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 15 – Tài nguyên và môi trường trên đất liền: thuộc nhóm 201-300 trong tổng số 658 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 16 – Hòa bình, công bằng và thể chế vững mạnh: thuộc nhóm 201-300 trong tổng số 914 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.
- SDG 17 – Hợp tác vì các mục tiêu phát triển: thuộc nhóm 601-800 trong tổng số 1.610 cơ sở giáo dục tham gia xếp hạng.

Năm 2025, sau khi công bố kết quả THE Impact Rankings 2025, Times Higher Education đã điều chỉnh hình thức tổ chức bảng xếp hạng này thành

Bảng đánh giá tác động bền vững của Times Higher Education và Mạng lưới tác động bền vững. Sự thay đổi này nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng về số lượng cơ sở giáo dục đại học tham gia, đồng thời bảo đảm tiêu chuẩn về tính toàn diện của dữ liệu, quy trình đánh giá minh chứng và chiều sâu của các tiêu chí đánh giá. Qua đó, dữ liệu đánh giá toàn cầu được chuyển hóa thành những thông tin tham chiếu có giá trị, hỗ trợ các cơ sở giáo dục đại học cải tiến hoạt động và phát triển bền vững.

Bảng đánh giá THE Impact Ratings được xây dựng trên cơ sở các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc. Theo phương pháp đánh giá của THE, điểm đánh giá cuối cùng của một cơ sở giáo dục đại học được tính từ điểm SDG 17 – Hợp tác vì các mục tiêu phát triển, là tiêu chí bắt buộc, chiếm 22% tổng điểm; cùng với ba điểm cao nhất trong số các SDG còn lại, mỗi SDG chiếm 26%.

Đối với mỗi SDG, các chỉ số đánh giá được phân tích trên 4 nhóm yếu tố chính gồm: nghiên cứu, trách nhiệm quản lý, tiếp cận cộng đồng và giáo dục.



NHỮNG THÔNG TIN THÍ SINH CẦN BIẾT VỀ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC ĐHQGHN NĂM 2026

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) CÔNG BỐ THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026 VỚI 21.380 CHỈ TIÊU CHO 166 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, TRONG ĐÓ CÓ 15 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÀI NĂNG STEM.

ĐHQGHN tuyển sinh trên phạm vi toàn quốc bằng nhiều phương thức như: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN; xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026; xét tuyển theo kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực (HSA) của ĐHQGHN; cùng các phương thức khác theo đề án tuyển sinh của từng đơn vị đào tạo.

Hiện nay, ĐHQGHN có quy mô đào tạo gồm 82.096 người học chính quy, trong đó có 71.845 sinh viên đại học, 8.382 học viên cao học và 1.869 nghiên cứu sinh.

Thông tin tuyển sinh năm 2026 cũng quy định rõ nguyên tắc quy đổi điểm xét tuyển, điểm cộng khuyến khích, điểm ưu tiên và việc sử dụng các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế theo quy định của Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN nhằm bảo đảm công bằng, minh bạch trong tuyển sinh.

Thông tin tuyển sinh của 12 đơn vị đào tạo đại học chính quy năm 2026: <https://vnu.edu.vn/nhung-thong-tin-thi-sinh-can-biet-ve-tuyen-sinh-dai-hoc-dhqghn-nam-2026-post40260.html>

WEBOMETRICS 2026: ĐHQGHN Ở VỊ TRÍ 175 CHÂU Á

THÁNG 7/2026, BẢNG XẾP HẠNG WEBOMETRICS LẦN THỨ HAI CỦA NĂM 2026 ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) ĐẠT VỊ TRÍ 175 CHÂU Á VÀ 756 THẾ GIỚI. ĐÂY LÀ NĂM THỨ 5 LIÊN TIẾP ĐHQGHN TRONG NHÓM 700-800 THẾ GIỚI, DUY TRÌ TIÊU CHÍ MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG TRONG NHÓM 600 CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI.



Trong kỳ xếp hạng tháng 07/2026, ĐHQGHN tiếp tục duy trì vị trí số 1 Việt Nam. Kỳ xếp hạng này cũng là năm thứ 4 liên tiếp (tính từ năm 2023) ĐHQGHN duy trì vị trí của tiêu chí Mức độ ảnh hưởng trong top 600 thế giới (kỳ tháng 7 năm 2026 ở vị trí 578).

Webometrics là Bảng xếp hạng tự động, đánh giá năng lực số hóa và mức độ lan tỏa, ảnh hưởng về tài nguyên học thuật của các cơ sở giáo dục đại học dựa trên các chỉ số về mức độ lan tỏa, ảnh hưởng của hệ thống website và thông tin trực tuyến (impact), độ mở về tài nguyên học thuật (openness) trên Google Scholar, và chỉ số trích dẫn khoa học trên hệ thống cơ sở dữ liệu Scopus (excellence) của một cơ sở giáo dục đại học.

Hiện tại, Webometrics vẫn duy trì phương pháp xếp hạng như ở các kỳ xếp hạng trước với tiêu chí "Presence" (Lượng tài nguyên số hóa) đã được loại bỏ trong phương pháp xếp hạng, tiêu chí Visibility

(Mức độ ảnh hưởng) có trọng số cao nhất (50%), tiếp theo là tiêu chí Excellence (Sự xuất sắc) có trọng số 40% và tiêu chí Transperency (Độ mở học thuật) có trọng số 10% - trong đó, tiêu chí Transperency (Độ mở học thuật) đã tiếp tục mở rộng số hồ sơ nhà khoa học được xem xét và đánh giá trên cơ sở dữ liệu Google Scholar lên tới 290 hồ sơ (top 21-310).

Vừa qua, ngày 24/6/2026, Tạp chí Times Higher Education (THE) công bố kết quả Bảng đánh giá tác động bền vững của Times Higher Education 2026, gọi tắt là Times Higher Education Sustainability Impact Ratings 2026. Trong kỳ đánh giá này, ĐHQGHN được xếp trong nhóm 601-800 thế giới. Đáng chú ý, mục tiêu "Phát triển kinh tế và việc làm bền vững" của ĐHQGHN trong nhóm 101-200 thế giới. Tại kỳ đánh giá năm nay, ĐHQGHN tiếp tục mở rộng số lượng mục tiêu phát triển bền vững tham gia đánh giá lên 12 SDG. Trong đó, ĐHQGHN gia tăng vị

trí ở 8/9 SDG đã tham gia đánh giá trước đó. Đặc biệt, SDG 9 – Công nghiệp, đổi mới và phát triển hạ tầng và SDG 12 – Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm lần đầu tham gia đánh giá nhưng đều đạt vị trí trong nhóm 201-300 thế giới. Đáng chú ý, SDG 8 – Phát triển kinh tế và việc làm bền vững ghi nhận bước tiến nổi bật khi ĐHQGHN trong nhóm 101-200 thế giới. Kết quả này phản ánh rõ hơn vai trò của ĐHQGHN trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy tri thức phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời khẳng định định hướng gắn kết giữa giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

Cũng trong tháng 6, ngày 18/6/2026, trong Bảng xếp hạng đại học thế giới QS World University Rankings 2027, ĐHQGHN cũng ghi nhận năm thứ 4 liên tiếp tăng hạng, đạt vị trí 751-760 thế giới – thứ hạng cao nhất từ trước đến nay của ĐHQGHN.

ONE VNU

CHÍNH THỨC CÓ MẶT TRÊN APP STORE, GOOGLE PLAY, THÊM TÍNH NĂNG TÌM PHÒNG TRỌ REALTIME CHO SINH VIÊN ĐHQGHN



Sinh viên Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) giờ đây có thể dễ dàng tải và sử dụng ứng dụng ONE VNU trên cả App Store và Google Play. Cùng với việc chính thức phát hành trên hai kho ứng dụng lớn, ONE VNU được nâng cấp nhiều tiện ích mới, nổi bật là tính năng tìm kiếm và hỗ trợ thuê nhà trọ với dữ liệu cập nhật theo thời gian thực (realtime), góp phần đáp ứng một trong những nhu cầu thiết thực nhất của sinh viên.

THÙY DƯƠNG

Với định hướng xây dựng hệ sinh thái đại học số lấy người học làm trung tâm, ĐHQGHN không ngừng hoàn thiện ONE VNU nhằm hỗ trợ toàn diện hoạt động học tập, sinh hoạt và kết nối của sinh viên. Sau thời gian đưa vào vận hành, ứng dụng đã trở thành nền tảng số quen thuộc của cộng đồng người học, giảng viên và cán bộ trong toàn hệ thống.

Tìm phòng trọ realtime ngay trên ONE VNU

Điểm nhấn của phiên bản mới là chức năng Tìm kiếm và hỗ trợ thuê nhà trọ, cho phép sinh viên dễ dàng tìm kiếm, lựa chọn và kết nối với các nguồn nhà ở phù hợp thông qua hệ thống đối tác cung cấp dữ liệu theo thời gian thực.

Thông tin phòng trọ được đồng bộ liên tục từ nền tảng quản lý của đối tác, giúp cập nhật chính xác tình trạng còn phòng, giá thuê và các thay đổi mới nhất, hạn chế tình trạng liên hệ những phòng đã được thuê.

Hệ thống hỗ trợ tìm kiếm theo nhiều tiêu chí như khu vực, khoảng cách đến trường, mức giá, diện tích, loại hình lưu trú, tiện ích (điều hòa, nóng lạnh, internet, chỗ để xe, máy giặt, an ninh...) và tình trạng còn phòng.

Sinh viên có thể lựa chọn nhiều loại hình nhà ở như phòng trọ, phòng ở ghép, chung cư mini, ký túc xá tư nhân, nhà nguyên căn, căn hộ cho thuê cùng nhiều mô hình lưu trú khác. Mỗi tin đăng đều hiển thị đầy đủ hình ảnh, mô tả, giá thuê,



Link cài đặt android



Link cài đặt IOS



chi phí điện nước, phí dịch vụ, nội quy, vị trí trên bản đồ và thông tin liên hệ của chủ nhà hoặc đơn vị quản lý.

Bên cạnh đó, ONE VNU cho phép người dùng liên hệ nhanh với chủ trọ qua Zalo để nhận tin hoặc gọi điện, đặt lịch xem phòng và thực hiện đặt cọc trực tuyến để giữ phòng.

Ứng dụng cũng tích hợp Cẩm nang thuê nhà dành cho sinh viên, cung cấp nhiều thông tin hữu ích như kinh nghiệm lựa chọn khu vực thuê phù hợp, tối ưu chi phí, đánh giá chất lượng phòng, kiểm tra hệ thống điện, nước, internet, phòng cháy chữa cháy, những lưu ý khi ký hợp đồng, quyền và nghĩa vụ của người thuê cũng như cách phòng tránh các hình thức lừa đảo khi thuê trọ.

Để bảo đảm độ tin cậy của thông tin, hệ thống được đối tác thường xuyên phối hợp với các chủ nhà xác minh và cập nhật dữ liệu, giúp sinh viên tiếp cận nguồn thông tin minh bạch, chính xác và kịp thời.

Đồng hành cùng sinh viên trong hệ sinh thái đại học số

Không chỉ hỗ trợ tìm kiếm nhà ở, ONE VNU còn tích hợp nhiều tiện ích phục vụ học tập và đời sống như cẩm nang Hòa Lạc, bản đồ số, hỏi đáp, cập nhật thông báo, bản tin, kết nối ký túc xá cùng nhiều dịch vụ dành riêng cho cộng đồng ĐHQGHN.

Việc liên tục bổ sung các tính năng thiết thực khẳng định định hướng phát triển ONE VNU trở thành trợ lý số đồng hành cùng sinh viên trong suốt hành trình học tập tại ĐHQGHN, từ khi nhập học, tìm nơi ở, học tập, nghiên cứu đến trải nghiệm cuộc sống đại học.

Hiện ứng dụng ONE VNU đã chính thức có mặt trên App Store và Google Play, sẵn sàng mang đến trải nghiệm thuận tiện, hiện đại và kết nối hơn cho cộng đồng hơn 70.000 sinh viên ĐHQGHN.

TỪ BẢNG SÁNG CHẾ HOA KỲ
ĐẾN KHÁT VỌNG
PHÁT TRIỂN PHẦN CỨNG AI
"MAKE IN VIETNAM"



TỪ MỘT Ý TƯỞNG TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẾN BẢNG SÁNG CHẾ ĐƯỢC HOA KỲ BẢO HỘ LÀ HÀNH TRÌNH CỦA NHIỀU NĂM NGHIÊN CỨU BỀN BỈ, HỢP TÁC LIÊN NGÀNH VÀ KHÁT VỌNG CHINH PHỤC NHỮNG CÔNG NGHỆ LỖI. THÀNH QUẢ CỦA BỐN NHÀ KHOA HỌC VIỆT NAM, TRONG ĐÓ CÓ PGS.TS NGUYỄN TRẦN THUẬT, VIỆN TRƯỞNG VIỆN BÁN DẪN VÀ VẬT LIỆU TIỀN TIẾN, ĐHQGHN, KHÔNG CHỈ KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ CỦA KHOA HỌC VIỆT NAM TRÊN BÀN ĐỒ NGHIÊN CỨU BÁN DẪN MÀ CÒN MỞ RA TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN CÁC THẾ HỆ CHIP AI MỚI.

TRONG CUỘC TRAO ĐỔI VỚI BẢN TIN ĐHQGHN, PGS.TS NGUYỄN TRẦN THUẬT ĐÃ CHIA SẺ VỀ GIÁ TRỊ CỦA BẢNG SÁNG CHẾ, CON ĐƯỜNG HIỆN THỰC HÓA CÁC CÔNG NGHỆ "MAKE IN VIETNAM" VÀ VAI TRÒ CỦA ĐHQGHN TRONG XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI NGHIÊN CỨU LIÊN NGÀNH.

AN BÌNH

Xin PGS.TS Nguyễn Trần Thuật chia sẻ đâu là điểm mới và tính đột phá của công nghệ chế tạo memristor trên nền vật liệu oxit crom (CrO_x) vừa được USPTO cấp bằng sáng chế? So với các hướng nghiên cứu memristor trên thế giới, công nghệ này có những ưu thế nổi bật nào?

Điểm mới và tính đột phá cốt lõi của sáng chế nằm ở việc đề xuất linh kiện và phương pháp chế tạo trở nhớ (memristor) dựa trên cấu trúc $\text{Ti/CrO}_x/\text{TiOy/Cr}$, sử dụng hai loại oxit bán dẫn kim loại là CrO_x (chromium oxide) và TiOy (titanium oxide). Đây đều là những vật liệu oxit kim loại chuyển tiếp quen thuộc, dễ kiểm soát, phù hợp với quy trình chế tạo phẳng bằng quang khắc (photolithography), cho phép tích hợp ở quy mô lớn đến rất lớn.

Khác với nhiều hướng nghiên cứu memristor trên thế giới sử dụng các vật liệu phức tạp, công nghệ của chúng tôi tập trung vào các oxit kim loại đơn giản, có chi phí thấp, dễ chế tạo, dễ thao tác và dễ thu nhỏ.

Điểm đáng chú ý là sáng chế không chỉ dừng lại ở một linh kiện đơn lẻ mà

còn đề cập đến việc tích hợp nhiều trở nhớ thành mạng neuron, trong đó mảng thanh chéo 16×16 được nêu như một ví dụ triển khai. Linh kiện thể hiện hành vi chuyển mạch tương tự, có hiệu ứng tự chỉnh lưu (self-rectifying), cửa sổ trễ lớn và độ ổn định cao, những đặc tính rất cần thiết để mô phỏng khớp thần kinh sinh học trong các hệ thống tính toán phỏng não.

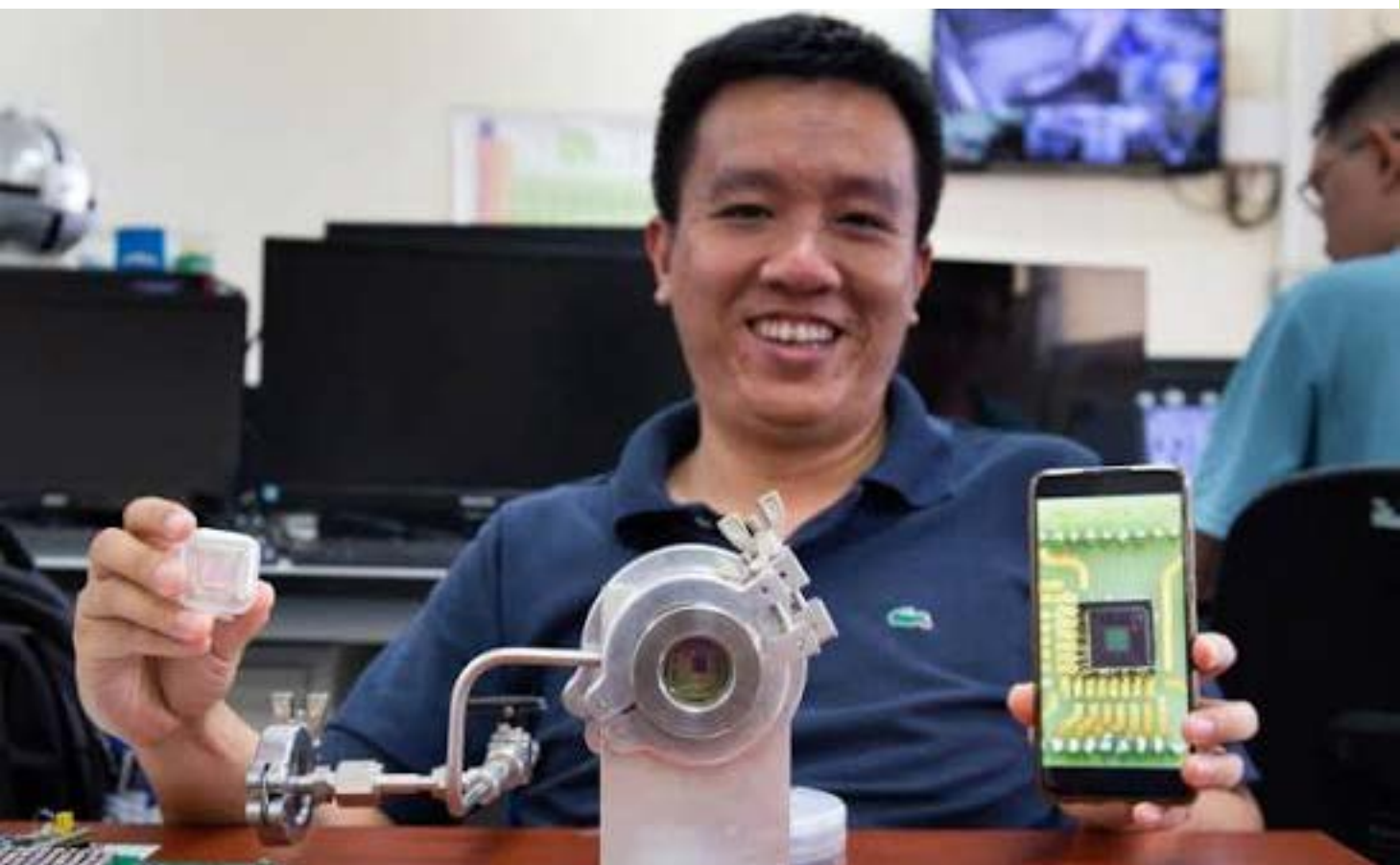
Việc sử dụng các vật liệu oxit kim loại đơn giản cũng tạo tiền đề để phát triển các chip trở nhớ mật độ cao,

có khả năng thực hiện trực tiếp các phép tính của mạng thần kinh sâu.

Bảng sáng chế này được đánh giá sẽ mở ra triển vọng phát triển phần cứng AI thế hệ mới và các hệ thống tính toán lấy cảm hứng từ não bộ. Theo PGS, công nghệ này có thể tạo ra những tác động như thế nào đối với ngành công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo trong tương lai?

Theo tôi, công nghệ tính toán phỏng não này có thể tạo ra những tác động đáng kể đối với ngành công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo trong





tương lai. Đây là đóng góp ban đầu của chúng tôi trong hành trình phát triển phần cứng AI thế hệ mới.

Hiện nay, chúng tôi tiếp tục hợp tác với một số nhóm nghiên cứu hàng đầu thế giới để nghiên cứu các vật liệu khớp thần kinh mới (non-volatile memory), đồng thời kết hợp công nghệ chiplet với các chip CMOS nhằm xây dựng những hệ thống tính toán hiệu quả hơn.

Xuất phát từ nghiên cứu vật liệu và vật lý linh kiện, chúng tôi hướng tới tích hợp thành hệ thống hoàn chỉnh với mục tiêu phát triển một thế hệ chip mới mà tôi tạm gọi là SynapseFlow4AI. Đây là loại chip cho phép thực hiện tính toán theo cách "tự nhiên" như bộ não sinh học, trong đó con người chỉ cần thiết lập topology, còn quá trình tính toán diễn ra theo đặc tính vật lý

của hệ thống.

Nếu thành công, chúng ta có thể tạo ra thế hệ chip AI thực hiện các phép tính thần kinh sâu theo phương thức analog, hoàn toàn khác với cách CPU, GPU hay NPU hiện nay xử lý bằng các phép tính số. Đây là hướng đi hướng tới phần cứng AI hiệu suất cao, tiêu thụ năng lượng thấp và có khả năng thích ứng tốt hơn.

Đây là kết quả của sự hợp tác giữa các nhà khoa học thuộc ĐHQGHN và ĐHQG TP. Hồ Chí Minh. Theo PGS, sự kết nối giữa các nhóm nghiên cứu mạnh của hai đại học đã tạo nên những giá trị bổ sung như thế nào để hình thành một công trình có chất lượng quốc tế và được Hoa Kỳ cấp bằng sáng chế?

Đây là kết quả của sự hợp tác rất chặt chẽ giữa các nhà khoa học thuộc

ĐHQGHN và ĐHQG TP. Hồ Chí Minh.

Nhóm nghiên cứu của ĐHQG TP. Hồ Chí Minh khởi đầu từ khá sớm với các nghiên cứu về vật liệu chuyển đổi điện trở và các linh kiện trở nhớ rời, tạo nền tảng vững chắc về khoa học vật liệu và chế tạo linh kiện.

Trong khi đó, nhóm nghiên cứu của ĐHQGHN bổ sung thế mạnh về thiết kế mạch, mô hình hóa linh kiện bằng các phương trình toán học, chuyển đổi thành mô hình SPICE để thiết kế tích hợp quy mô lớn, tiếp tục xây dựng photomask phục vụ chế tạo, đo đặc trưng và triển khai các phép tính mạng thần kinh sâu cơ bản.

Sự hỗ trợ này không chỉ tạo nên bằng sáng chế được USPTO cấp mà còn giúp nhóm công bố hai công trình khoa học quốc tế, trong đó một công trình tập trung vào vật liệu và linh kiện,

còn công trình còn lại tập trung vào mô hình hóa linh kiện.

Trong thời gian tới, chúng tôi tiếp tục phối hợp với nhóm của TS. Nguyễn Quang, Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG TP. Hồ Chí Minh để xây dựng quy trình huấn luyện và triển khai các thuật toán thần kinh sâu trên mạng trở nhớ. Chính sự kết hợp giữa vật liệu, linh kiện, mô hình hóa, thiết kế mạch và thuật toán đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, giúp các nghiên cứu vừa đạt chất lượng khoa học quốc tế vừa có giá trị ứng dụng rõ rệt.

Là một trong những nhà khoa học của Viện Bán dẫn và Vật liệu tiên tiến, ĐHQGHN, PGS đánh giá như thế nào về môi trường nghiên cứu tại ĐHQGHN trong việc thúc đẩy nghiên cứu cơ bản gắn với nghiên cứu ứng dụng, đặc biệt ở các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn như vật liệu tiên tiến, bán dẫn và trí tuệ nhân tạo?

Tôi đánh giá rất cao môi trường nghiên cứu tại ĐHQGHN trong việc thúc đẩy nghiên cứu cơ bản gắn kết chặt chẽ với nghiên cứu ứng dụng, đặc biệt ở các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn như vật liệu tiên tiến, bán dẫn và trí tuệ nhân tạo.

ĐHQGHN nói riêng và hệ thống Đại học Quốc gia Việt Nam nói chung là môi trường thúc đẩy nghiên cứu liên ngành rất mạnh, từ khoa học vật liệu, mô hình hóa linh kiện, thiết kế mạch tích hợp đến phát triển các thuật toán AI. Đây cũng là hệ thống hiếm có khả năng tập hợp các chuyên gia ở từng lĩnh vực để hình thành những nhóm nghiên cứu đủ năng lực giải quyết các bài toán khoa học và công nghệ có độ phức tạp cao.

Bên cạnh đó, ĐHQGHN còn tạo điều kiện triển khai chế tạo các loại chip bán dẫn có độ phức tạp ngày càng cao, đồng thời đo đạc và đánh giá trực tiếp

trên phần cứng thực, tạo nền tảng cho việc phát triển các thể hệ chip tiên tiến hơn trong tương lai với sự tham gia của các foundry quốc tế.

Chính môi trường này đã giúp các nhóm nghiên cứu như chúng tôi từng bước hiện thực hóa các ý tưởng từ phòng thí nghiệm thành nguyên mẫu có giá trị ứng dụng.

Trong bối cảnh Việt Nam đang triển khai nhiều chủ trương lớn về phát triển công nghiệp bán dẫn và làm chủ các công nghệ chiến lược, theo PGS, các nhà khoa học của ĐHQGHN cần tập trung vào những hướng nghiên cứu nào để tạo ra các công nghệ mang tính dẫn dắt?

Trong lĩnh vực công nghệ chip bán

dẫn, điều quan trọng là phải phân tích và nắm bắt xu hướng phát triển của thế giới để xác định rõ đâu là những hướng chúng ta chưa thể theo đuổi, đâu là những hướng có thể bắt kịp và đặc biệt là những lĩnh vực có khả năng tạo ra đóng góp mang tính dẫn dắt.

Hiện nay có ba hướng phát triển lớn là More Moore, More than Moore và Beyond CMOS. Hai hướng đầu đòi hỏi những nhà máy chế tạo tiên tiến nhất mới có thể dẫn đầu, trong khi hướng Beyond CMOS mở ra cơ hội phát triển các nền tảng tính toán mới không dựa trên CMOS truyền thống, trong đó có tính toán phỏng nã và tính toán lượng tử.



Theo tôi, tính toán phòng não dựa trên các vật liệu đơn giản là hướng rất phù hợp với Việt Nam vì có tiềm năng ứng dụng lớn trong Edge AI. Nếu lựa chọn đúng hướng đi, chúng ta hoàn toàn có thể phát triển các sản phẩm thực thụ như chip AI analog dựa trên memristor.

Để làm được điều đó, cần tăng cường hợp tác sâu rộng với các nhóm nghiên cứu hàng đầu thế giới, đồng thời thúc đẩy liên kết chặt chẽ giữa các lĩnh vực vật liệu, thiết kế mạch, mô hình hóa, chế tạo chip và thuật toán trong hệ thống Đại học Quốc gia. Chỉ khi xây dựng được hệ sinh thái nghiên cứu - phát triển - chuyển giao hoàn chỉnh, chúng ta mới có thể thực hiện hiệu quả trách nhiệm quốc gia đối với các công nghệ chiến lược.

Thành công của bằng sáng chế lần

này không chỉ là niềm vui của nhóm nghiên cứu mà còn góp phần khẳng định vị thế của khoa học Việt Nam trên trường quốc tế. PGS kỳ vọng gì đối với hệ sinh thái nghiên cứu và đổi mới sáng tạo của ĐHQGHN trong thời gian tới?

Theo tôi, đây mới chỉ là kết quả bước đầu trong cả một chặng đường nghiên cứu phía trước. Chúng tôi có niềm vui vì được quốc tế ghi nhận, nhưng để đi tới sản phẩm ứng dụng cuối cùng vẫn còn rất nhiều việc phải làm.

Tôi tin rằng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của ĐHQGHN sẽ tiếp tục hình thành thêm nhiều nhóm nghiên cứu mạnh với các công nghệ và sáng chế đạt chuẩn quốc tế.

Hiện nay, chúng tôi đang nỗ lực xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm chế tạo bán dẫn dùng chung cấp quốc gia

tại ĐHQGHN nhằm hỗ trợ các nhóm nghiên cứu trong và ngoài Đại học Quốc gia chế tạo các loại chip bán dẫn dựa trên thiết kế của mình.

Thông qua đó, chúng tôi kỳ vọng sẽ đóng góp thiết thực cho phong trào "Make in Vietnam", trước hết là các chip mạng thần kinh dựa trên memristor và nhiều loại chip khác đang được nghiên cứu.

Tôi cũng rất mong lãnh đạo ĐHQGHN sẽ tiếp tục dành sự quan tâm, tạo điều kiện như thời gian qua để các nhà khoa học có thể cùng xây dựng một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo "Make in Vietnam" thực sự vững mạnh ngay tại ĐHQGHN.

Trân trọng cảm ơn PGS!



XUẤT PHÁT TỪ NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA HỌC SINH KHI PHẢI XỬ LÝ LƯỢNG LỚN THÔNG TIN TUYỂN SINH, NGUYỄN ĐỨC ANH, SINH VIÊN KHOA QUẢN TRỊ THÔNG TIN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI, ĐÃ CÙNG CỘNG SỰ PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO HỖ TRỢ TRA CỨU, DỰ BÁO ĐIỂM CHUẨN VÀ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ AN TOÀN CỦA NGUYỄN VỌNG.

SINH VIÊN USSH PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG AI DỰ BÁO ĐIỂM CHUẨN

 **TRẦN TRANG**

TỪ TRẢI NGHIỆM CÁ NHÂN ĐẾN MỘT ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

Ý tưởng xây dựng hệ thống bắt đầu từ chính trải nghiệm của Nguyễn Đức Anh khi tìm hiểu thông tin tuyển sinh đại học. Số liệu điểm chuẩn được công bố ở nhiều nguồn, dưới những định dạng khác nhau, khiến việc tổng hợp, so sánh và nhận diện xu hướng trở nên khó khăn đối với không ít học sinh.

Ban đầu, Đức Anh chỉ dự định xây dựng một công cụ nhỏ nhằm tự động hóa quá trình thu thập và sàng lọc dữ liệu điểm chuẩn qua các năm. Dưới sự hướng dẫn của thầy Trần Đăng Ninh, giảng viên Học viện Kỹ thuật và Công nghệ An ninh, ý tưởng này dần được phát triển thành một đề tài nghiên cứu có hệ thống, kết hợp giữa công nghệ xử lý dữ liệu với nhu cầu thực tế của học sinh và phụ huynh.

Trong quá trình nghiên cứu, Đức Anh nhận thấy sự biến động của điểm chuẩn không chỉ phụ thuộc vào kết quả thi mà còn chịu tác động từ mức độ quan tâm của xã hội, xu hướng lựa chọn ngành học và nhu cầu của thị trường lao động.

Từ nhận định đó, nhóm nghiên cứu mở rộng phạm vi dữ liệu, thu thập và phân tích hàng nghìn bài viết về giáo dục nhằm đánh giá mức độ quan tâm đối với từng nhóm ngành. Các mô hình học máy được đưa vào hệ thống để chuyển công cụ tra cứu dữ liệu tĩnh thành nền tảng có khả năng phân tích xu hướng và đưa ra khoảng điểm dự báo.

Từ đề tài nghiên cứu khoa học ban đầu, Đức Anh và cộng sự đã xây dựng nền tảng trực tuyến diemthi.techtreesolution.com. Hệ thống cung cấp chức năng



tra cứu dữ liệu, dự báo điểm chuẩn, đánh giá rủi ro và đề xuất khoảng điểm an toàn đối với nhiều ngành, trường đại học trên cả nước.

CHẤT LƯỢNG DỮ LIỆU QUYẾT ĐỊNH ĐỘ TIN CẬY CỦA DỰ BÁO

Theo Đức Anh, yếu tố quan trọng nhất của hệ thống không nằm ở việc sử dụng các thuật toán phức tạp, mà ở khả năng xây dựng nguồn dữ liệu ổn định, có cấu trúc và được cập nhật thường xuyên.

Quy trình vận hành được tổ chức theo ba công đoạn chính, gồm thu thập dữ liệu; xử lý và lưu trữ; phân tích và dự báo. Các chương trình tự động định kỳ rà quét thông tin từ những nguồn chính thống. Dữ liệu sau khi thu thập được làm sạch, chuẩn hóa và đưa vào cơ sở dữ liệu có cấu trúc trước khi chuyển sang bước phân tích.

Tại công đoạn cuối, các mô hình xử lý ngôn ngữ tự nhiên được sử dụng để nhận diện mức độ quan tâm của truyền thông và xã hội đối với từng ngành học. Kết quả này được kết hợp với dữ liệu điểm thi, phổ điểm và điểm chuẩn những năm trước để đưa ra khoảng điểm dự báo phù hợp.

Thách thức lớn nhất của nhóm là dữ

liệu tuyển sinh giữa các cơ sở đào tạo chưa đồng nhất. Mỗi trường có thể công bố thông tin theo một cấu trúc, cách đặt tên ngành hoặc định dạng văn bản khác nhau. Đặc điểm đa dạng của tiếng Việt, cùng sự xuất hiện của các từ viết tắt và cách diễn đạt không thống nhất, cũng làm tăng độ phức tạp trong quá trình xử lý dữ liệu.

Thay vì đưa toàn bộ dữ liệu thô trực tiếp vào mô hình, Đức Anh dành phần lớn thời gian cho bước tiền xử lý. Nhóm xây dựng hệ thống từ khóa, phân loại thông tin theo từng cụm chủ đề và thử nghiệm mô hình trên những tập dữ liệu nhỏ, có độ chính xác cao trước khi mở rộng quy mô.

Cách tiếp cận này giúp hạn chế sai số và nâng cao độ ổn định của kết quả dự báo. Đây cũng là kinh nghiệm Đức Anh rút ra trong quá trình nghiên cứu: hiệu quả của một hệ thống trí tuệ nhân tạo phụ thuộc rất lớn vào chất lượng dữ liệu đầu vào.

CẬP NHẬT DỮ LIỆU ĐỂ HỖ TRỢ THÍ SINH LỰA CHỌN NGUYÊN VỌNG

Điểm đáng chú ý của dự án là khả năng cập nhật dữ liệu định kỳ thay vì chỉ cung cấp số liệu điểm chuẩn của các năm trước. Sau mỗi 12 giờ, thuật

toán tự động rà soát các thông tin mới, xử lý dữ liệu và cập nhật vào hệ thống.

Nhờ đó, khoảng điểm dự báo của từng ngành có thể được điều chỉnh theo những thay đổi về mức độ quan tâm, xu hướng đăng ký và các thông tin liên quan đến tuyển sinh. Thí sinh có thêm cơ sở để nhận diện mức độ cạnh tranh của ngành học, đánh giá khả năng trúng tuyển và cân đối danh sách nguyện vọng.

Tại Hội nghị Nghiên cứu khoa học sinh viên, giá trị của dự án được nhìn nhận từ khả năng ứng dụng công nghệ để giải quyết một vấn đề cụ thể của học sinh và phụ huynh. Thay vì chỉ dừng ở mô hình thử nghiệm, sản phẩm đã được phát triển thành một nền tảng có thể tiếp cận và sử dụng trực tiếp.

Trong thời gian tới, Đức Anh dự kiến tiếp tục hoàn thiện công cụ tra cứu, nâng cao khả năng lọc dữ liệu và cải thiện trải nghiệm người dùng. Nam sinh cũng định hướng mở rộng tập dữ liệu huấn luyện từ các nền tảng mạng xã hội, qua đó giúp mô hình phản ánh nhanh hơn những thay đổi trong sự quan tâm của thí sinh.

Một mục tiêu khác của nhóm là phát triển phiên bản dành cho thiết bị di động, tạo điều kiện để học sinh ở nhiều khu vực có thể tiếp cận hệ thống thuận tiện hơn.

Việc kết hợp kiến thức quản trị thông tin với các công nghệ học máy, xử lý ngôn ngữ tự nhiên và dữ liệu lớn cho thấy khả năng tiếp cận liên ngành của sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Từ nhu cầu thực tế của người học, Nguyễn Đức Anh và cộng sự đang từng bước hoàn thiện một công cụ hỗ trợ thí sinh tiếp cận thông tin tuyển sinh chủ động, có hệ thống và phù hợp hơn với quá trình lựa chọn ngành học.

WEMOM

HÀNH TRÌNH TỪ NHỮNG TRẮN TRỞ ĐỜI THƯỜNG ĐẾN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VÌ SỨC KHỎE PHỤ NỮ VIỆT NAM

👉 TÙNG LÂM

TỪ NHỮNG BĂN KHOẢN CỦA PHỤ NỮ MANG THAI, NHỮNG LO LẮNG THÂM LẶNG CỦA CÁC BÀ MẸ TRẺ HAY SỰ E NGẠI KHI CHIA SẺ CÁC VẤN ĐỀ SỨC KHỎE NHẠY CẢM, MỘT NHÓM SINH VIÊN TRƯỜNG QUẢN TRỊ VÀ KINH DOANH (HSB), ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI ĐÃ LỰA CHỌN BIẾN SỰ ĐỒNG CẢM THÀNH HÀNH ĐỘNG. KẾT QUẢ CỦA HÀNH TRÌNH ẤY LÀ WEMOM - DỰ ÁN CÔNG NGHỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ MANG ĐẬM TÍNH NHÂN VĂN, XUẤT SẮC GIÀNH GIẢI NHẤT CHUNG KẾT KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO HSB 2026 DO TRƯỜNG QUẢN TRỊ VÀ KINH DOANH, ĐHQGHN TỔ CHỨC NGÀY 30/5/2026.

DỰ ÁN DO TRẦN THỊ THANH BÌNH, SINH VIÊN NĂM THỨ BA CHƯƠNG TRÌNH QUẢN TRỊ VÀ AN NINH VÀ NGUYỄN HẰNG NGÀ, SINH VIÊN NĂM THỨ HAI CHƯƠNG TRÌNH MARKETING VÀ TRUYỀN THÔNG THỰC HIỆN, DƯỚI SỰ HƯỚNG DẪN CỦA MENTOR NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG - PHÓ GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH BONDEX VIỆT NAM LOGISTICS.



Không chỉ gây ấn tượng bởi ý tưởng sáng tạo, WeMom còn được Hội đồng Ban Giám khảo gồm các chuyên gia đầu ngành, nhà đầu tư và chuyên gia khởi nghiệp đánh giá cao nhờ tính ứng dụng thực tiễn, khả năng giải quyết những vấn đề cấp thiết của cộng đồng phụ nữ cũng như tiềm năng mở rộng trên quy mô toàn quốc.

KHỞI NGUỒN TỪ NHỮNG KHOẢNG TRỐNG TRONG CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ

Ý tưởng WeMom ra đời từ quá trình nghiên cứu và khảo sát thực tế đối với phụ nữ trong độ tuổi sinh sản. Kết quả khảo sát cho thấy nhiều phụ nữ mang thai lo lắng và gặp

không ít khó khăn trong quá trình chăm sóc sức khỏe nhưng lại thiếu nguồn thông tin đáng tin cậy để tham khảo.

Theo chia sẻ của nhóm, không ít người từng làm theo những lời khuyên thiếu căn cứ trên mạng xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của cả mẹ và bé. Trong khi đó, nhiều phụ nữ trẻ chưa lập gia đình hoặc chưa mang thai lại cảm thấy e ngại khi trao đổi các vấn đề sức khỏe sinh sản và khó sắp xếp thời gian đến cơ sở y tế để được tư vấn.

“Chính những khoảng trống đó đã trở thành động lực để chúng em xây dựng WeMom. Chúng em mong muốn tạo ra một hệ sinh thái chăm



sức khỏe toàn diện, nơi phụ nữ có thể tiếp cận thông tin chính xác, được hỗ trợ kịp thời và cảm thấy mình không đơn độc trên hành trình chăm sóc sức khỏe bản thân”, nhóm dự án chia sẻ.

XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI SỨC KHỎE DÀNH RIÊNG CHO PHỤ NỮ

Trong bối cảnh các hội, nhóm chia sẻ kinh nghiệm thai sản và chăm sóc con ngày càng phổ biến, vấn đề nhiễu loạn thông tin y khoa cũng trở nên đáng lo ngại. Vì vậy, mục tiêu cốt lõi của WeMom không chỉ là tạo thêm một nền tảng trực tuyến mà còn hướng tới giải quyết bài toán về độ tin cậy của thông tin sức khỏe và hỗ trợ phụ nữ quản lý dữ liệu sức khỏe cá nhân một cách khoa học.

Theo nhóm phát triển, điểm khác biệt của WeMom nằm ở hệ thống chuyên gia xác thực. Toàn bộ nội dung chuyên môn đều được xây dựng và kiểm duyệt bởi các bác sĩ có chứng chỉ hành nghề rõ ràng. Thông qua các hoạt động tư vấn trực tuyến ban đầu, người dùng có thể được định hướng chuyên khoa phù hợp, tiết kiệm thời gian và chi phí khám chữa bệnh.

Đối với các trường hợp đặc thù như hiếm muộn hay thụ tinh trong ống nghiệm (IVF), nền tảng cho phép người dùng tiếp cận nhiều góc nhìn chuyên môn từ các bác sĩ và chuyên gia khác nhau nhằm đưa ra giải pháp toàn diện và chính xác hơn.

Một trong những tính năng được nhóm đặc biệt tâm huyết là tư vấn ẩn danh, tạo ra không gian an toàn để phụ nữ chia sẻ những vấn đề khó nói mà không lo bị đánh giá và công khai dữ liệu cá nhân. Bên cạnh đó, tính năng SOS khẩn cấp giúp kết nối nhanh chóng với người thân và đội ngũ hỗ trợ khi xảy ra các tình huống sức khỏe bất thường.

“Chúng em muốn WeMom trở thành nơi tích hợp tất cả những gì cần thiết cho một người phụ nữ, từ chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần đến kết nối chuyên gia, chuyên môn và hỗ trợ khẩn cấp”, đại diện nhóm cho biết.

Hướng tới nền tảng Femtech của người Việt - Lấy độ tin cậy làm nền tảng phát triển

WeMom được thiết kế như một hệ sinh thái đa bên với trung tâm là

phụ nữ trong độ tuổi sinh sản. Nền tảng hướng tới nhiều nhóm đối tượng khác nhau, từ phụ nữ trẻ cần theo dõi chu kỳ kinh nguyệt, quản lý cảm xúc và sức khỏe sinh sản; phụ nữ mang thai cần theo dõi thai kỳ và tiếp cận kiến thức y khoa chính thống; đến các bà mẹ sau sinh cần hỗ trợ tâm lý, phòng ngừa trầm cảm sau sinh và chăm sóc trẻ sơ sinh.

Qua khảo sát người dùng, nhóm nhận thấy nhu cầu về một nền tảng tích hợp, cá nhân hóa và đáng tin cậy là rất lớn. Người dùng mong muốn có một ứng dụng duy nhất để quản lý sức khỏe, nhận tư vấn chuyên môn và lưu trữ dữ liệu cá nhân một cách an toàn.

Với lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, độ chính xác của thông tin được xem là yếu tố sống còn. Để bảo đảm chất lượng nội dung, WeMom xây dựng nhiều lớp kiểm duyệt khác nhau.

Trước hết là quy trình xác thực hồ sơ đối với các bác sĩ và chuyên gia tham gia nền tảng. Bên cạnh đó, các nội dung chuyên môn nếu bị phản hồi, phản ứng trái chiều đều sẽ được thẩm định bởi Hội đồng chuyên môn với sự tham gia của các chuyên gia, nhà chuyên môn uy tín.

DẤU ẤN TỪ MÔI TRƯỜNG ĐÀO TẠO HSB

Các thành viên WeMom cho biết quá trình học tập tại Trường Quản trị và Kinh doanh đã giúp nhóm có nền tảng kiến thức quan trọng để phát triển dự án. Từ nghiên cứu thị trường, xây dựng mô hình kinh doanh, thiết kế chiến lược marketing đến lập kế hoạch tài chính đều được vận dụng từ những kiến thức được đào tạo tại nhà trường.

Đặc biệt, dự án nhận được sự đồng hành của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo HSB, các giảng viên, cố vấn doanh nghiệp cùng đội ngũ chuyên gia trong nhiều lĩnh vực. Theo nhóm, sự hỗ trợ của Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo HSB, thầy Trần Mạnh Hùng, mentor Nguyễn Đình Vượng



cùng các bác sĩ, chuyên gia y tế và cộng đồng phụ nữ tham gia khảo sát đã tạo nên nền tảng quan trọng để WeMom phát triển theo hướng thực tiễn và bền vững.

TRIỂN VỌNG NHÂN RỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG

Một trong những điểm được Hội đồng Ban Giám khảo đánh giá cao là khả năng kết hợp giữa giá trị xã hội và tính khả thi về mặt kinh doanh của dự án. WeMom dự kiến áp dụng mô hình miễn phí đối với các tính năng cốt lõi nhằm mở rộng khả năng tiếp cận cho người dùng, đồng thời phát triển các nguồn doanh thu từ dịch vụ tư vấn chuyên sâu, gói nâng cao, quảng cáo của các đối tác y tế và hệ sinh thái mẹ và bé.

Trong dài hạn, nhóm định hướng tích hợp nền tảng với các thiết bị đeo thông minh để theo dõi dữ liệu sức khỏe theo thời gian thực, nâng cao khả năng dự báo và cảnh báo sớm các nguy cơ sức khỏe.

Theo đánh giá của Hội đồng Ban Giám khảo, WeMom sở hữu hướng tiếp cận

phù hợp với nhu cầu xã hội hiện nay, giải quyết được những vấn đề thực tiễn của cộng đồng phụ nữ và có tiềm năng phát triển trong lĩnh vực công nghệ sức khỏe. Mô hình kết hợp giữa công nghệ, chuyên gia y tế và cộng đồng người dùng được nhận định có khả năng mở rộng, nhân rộng trên phạm vi toàn quốc, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em Việt Nam.

Đồng hành cùng nhóm ngay từ những ngày đầu xây dựng ý tưởng, ông Nguyễn Đình Vượng cho rằng WeMom là dự án hội tụ nhiều yếu tố của một mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng phát triển.

Theo ông, giá trị lớn nhất của WeMom không nằm ở công nghệ đơn thuần mà ở việc dự án giải quyết một nhu cầu rất thực của xã hội. "Nhóm đã lựa chọn một vấn đề không mới nhưng luôn cấp thiết, đó là sức khỏe phụ nữ. Điều đáng ghi nhận là các em tiếp cận vấn đề bằng tư duy quản trị hiện đại, lấy người dùng làm trung tâm và hướng đến xây dựng một hệ sinh thái

hỗ trợ toàn diện thay vì chỉ phát triển một ứng dụng riêng lẻ", ông chia sẻ.

Vị mentor cũng đánh giá cao tinh thần nghiên cứu nghiêm túc, khả năng tiếp thu góp ý và quyết tâm theo đuổi dự án của các thành viên. Theo ông, với sự tiếp tục hoàn thiện về công nghệ, dữ liệu và mạng lưới chuyên gia y tế, WeMom hoàn toàn có cơ hội phát triển thành một nền tảng Femtech có sức ảnh hưởng trong cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe phụ nữ Việt Nam.

Từ một ý tưởng được khơi nguồn bởi sự sẻ chia và thấu hiểu, WeMom đang từng bước trở thành minh chứng cho tinh thần đổi mới sáng tạo của sinh viên ĐHQGHN: lấy con người làm trung tâm, lấy tri thức làm nền tảng và lấy những vấn đề của xã hội làm động lực hành động. Với khát vọng đó, WeMom không chỉ là một dự án khởi nghiệp, mà còn mang theo kỳ vọng về một tương lai nơi mỗi phụ nữ Việt Nam đều có cơ hội được chăm sóc sức khỏe chủ động, an toàn và toàn diện hơn.

Góc nhìn mới về sự gắn bó của khách hàng với thương hiệu Việt

BẰNG CÁCH TIẾP CẬN HÀNH VI TIÊU DÙNG TỪ CHIỀU SÂU TÂM LÝ VÀ HÀNH VI TÁI MUA, NHÓM SINH VIÊN TRƯỜNG QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI MANG ĐẾN MỘT GÓC NHÌN MỚI VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA TINH THẦN DÂN TỘC VÀ SỰ GẮN BÓ CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG VỚI THƯƠNG HIỆU VIỆT. ĐỀ TÀI KHÔNG CHỈ MỞ RA NHIỀU GỢI Ý CHO DOANH NGHIỆP VIỆT MÀ CÒN CUNG CẤP THÊM CƠ SỞ THAM CHIẾU CHO CÁC NHÀ HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH. NHỮNG ĐÓNG GÓP NÀY CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU ĐÃ ĐƯỢC GHI NHẬN KHI ĐỀ TÀI ĐẠT GIẢI NHẤT CUỘC THI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN CẤP TRƯỜNG QUỐC TẾ VÀ GIẢI NHÌ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN CẤP ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI.

MAI YẾN

Lòng yêu nước không chỉ là giá trị tinh thần. Tại Việt Nam, nhiều thương hiệu nội địa từ đa dạng các ngành hàng: F&B, thời trang, điện tử..., đã xây dựng định vị gắn với tinh thần dân tộc, biến chất Việt thành điểm khác biệt cạnh tranh trên thị trường. Nhưng liệu lòng yêu nước có đủ sức tạo nên sự gắn kết bền vững, để người tiêu dùng không chỉ mua, mà còn quay lại với thương hiệu Việt theo thời gian?

Với mong muốn trả lời rõ ràng câu hỏi này qua những tìm tòi học thuật và nghiên cứu khách quan, nhóm sinh viên Trường Quốc tế - Đại học Quốc gia Hà Nội đã thực hiện đề tài nghiên cứu “Lòng yêu nước và tinh thần tự lực ảnh hưởng thế nào đến

quyết định mua lại hàng Việt của người tiêu dùng Việt Nam”. Bằng cách tiếp cận hành vi tiêu dùng từ chiều sâu tâm lý và hành vi tái mua, nghiên cứu mang đến một góc nhìn mới về mối quan hệ giữa tinh thần dân tộc và sự gắn bó của người tiêu dùng với thương hiệu Việt.

Với góc nhìn mới mẻ và lập luận đa chiều, đề tài không chỉ mở ra nhiều gợi ý cho doanh nghiệp Việt mà còn cung cấp thêm cơ sở tham chiếu cho các nhà hoạch định chính sách.

LÒNG YÊU NƯỚC - TÀI SẢN VÔ GIÁ TRONG THỊ TRƯỜNG VIỆT

“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” - tuyên ngôn này đã trở nên quen thuộc với người tiêu dùng nội địa trong hơn 15 năm qua. Trên

thực tế, theo báo cáo của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, trong năm 2025, tỷ lệ hàng Việt tại các hệ thống bán lẻ hiện đại liên tục duy trì ở mức cao từ 80% đến trên 90%.

Tuy nhiên, song song với sự phát triển của các thương hiệu nội địa, hàng loạt hiệp định thương mại tự do (EVFTA hay CPTPP), rào cản thuế quan đang dần được dỡ bỏ, những thương hiệu, mặt hàng ngoại cũng đang đổ bộ vào từng kệ bếp, phòng khách của gia đình Việt. Thương hiệu đến từ Việt Nam đối diện với cạnh tranh gay gắt đến từ các thương hiệu ngoại trong việc thu hút, giữ chân khách hàng. Lúc này, đối với người tiêu dùng, việc lựa



trí trung tâm trong quá trình đào sâu phân tích. Khai thác vấn đề từ góc độ người tiêu dùng, nhóm nghiên cứu không nhìn nhận lòng yêu nước như một khái niệm trừu tượng, đơn lẻ, mà đã bóc tách khái niệm này qua những chiều kích cụ thể. Nghiên cứu ghi nhận rằng đằng sau mỗi quyết định mua sản phẩm/dịch vụ Việt có sự giao thoa của nhiều yếu tố. Có người mua vì niềm tự hào tự tôn dân tộc (nationalism) - một cảm xúc mang tính cộng đồng, coi sản phẩm được chọn là một lời khẳng định về bản sắc và vị thế quốc gia. Có người lại xuất phát từ xu hướng ưu tiên ủng hộ "hàng nội" hơn "hàng ngoại" (ethnocentrism) - một thói quen tâm lý phổ biến tạo nên "bệ đỡ" vững chắc cho doanh nghiệp trong nước và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững. Còn có những người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam vì tin vào tinh thần "tự lực tự cường" của dân tộc (self-reliance), tin rằng chúng ta có thể làm được những sản phẩm tốt không kém bất kỳ quốc gia nào khác như những câu chuyện truyền cảm hứng từ Vinfast, Vinamilk, FPT....

Việc lựa chọn đồng thời ba yếu tố: xu hướng ưu tiên ủng hộ "hàng nội" hơn "hàng ngoại" (ethnocentrism), niềm tự hào tự tôn dân tộc (nationalism), và tinh thần "tự lực tự cường" (self-reliance) làm nền tảng để nghiên cứu đã đem đến những phát hiện mới về tâm lý người tiêu dùng Việt. PGS.TS Bùi Mỹ Trinh - giảng viên tại Trường Quốc tế, ĐHQGHN - người trực tiếp hướng dẫn đề tài cho biết: "Điều đặc biệt là khi đặt cả ba yếu tố vào cùng một mô hình nghiên cứu thống nhất, nhóm đã phát hiện ra một điều thú vị: Mỗi yếu tố tác động lên hành vi mua lại sản phẩm của dân tộc, của quốc gia theo những cách khác nhau và với cường độ khác nhau. Đây chính là điểm mới so với các nghiên cứu trước đây - thay vì nhìn lòng yêu nước như một khái niệm đơn lẻ, chúng tôi đã giải mã nó thành bản giao hưởng của những động lực cụ

chọn sản phẩm "Made in Vietnam" hay lựa chọn một thương hiệu quốc tế không chỉ đơn thuần là quyết định tiêu thụ sản phẩm, mà còn là một cuộc đấu tranh tâm lý.

Trong bối cảnh thị trường mở, niềm tin và tâm lý tiêu dùng của người Việt đang thay đổi này, nhóm nghiên cứu gồm 5 sinh viên của Trường Quốc tế - ĐHQGHN đã mạnh dạn đặt vấn đề: Liệu tinh thần dân tộc (nationalism) có đủ sức nặng để giữ chân khách hàng, hay giá trị thực mới là thước đo cuối cùng? Khẩu hiệu "Người Việt ưu tiên dùng hàng Việt" rất mạnh mẽ, nhưng liệu "lòng yêu nước" (patriotism) có thực sự chuyển hóa thành "hành vi mua sắm"?

Đề tài nghiên cứu mang tên "Exploring The Roles Of Patriotism, Consumer

Ethnocentrism, Nationalism, And Self-Reliance In Shaping Vietnamese Consumers' Willingness To Repurchase" ra đời từ những trăn trở trên. Chia sẻ về tầm nhìn của đề tài, bạn Nguyễn Yến Nhi - thành viên nhóm nghiên cứu cho hay: "Bằng việc bóc tách mối quan hệ giữa tinh thần dân tộc và hành vi lựa chọn sản phẩm, chúng em kỳ vọng sẽ giải mã được "mã gene" tiêu dùng của người Việt trong kỷ nguyên mới. Đây không chỉ là một công trình nghiên cứu, mà là nỗ lực định hướng cho các thương hiệu nội địa tìm thấy con đường ngắn nhất đến với trái tim khách hàng."

NỖ LỰC GIẢI MÃ "MÃ GENE" CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG VIỆT

Điểm khác biệt lớn nhất của đề tài nằm ở việc đặt người tiêu dùng vào vị



thể. Kết quả này không chỉ giúp hiểu rõ hơn tâm lý người tiêu dùng Việt trong kỷ nguyên hội nhập, mà còn góp phần định hình lộ trình cho khát vọng về một "Dân tộc hùng cường" thông qua sức mạnh của nội lực."

Tuy nhiên, việc thấu hiểu các chiều kích tâm lý mới chỉ là điểm khởi đầu trong quá trình giải mã đặc trưng tâm lý của người tiêu dùng Việt. Để đo lường sức sống thực sự của thương hiệu, nghiên cứu đã đẩy vấn đề đi xa hơn, không dừng lại ở khảo sát hành vi tiêu dùng tức thời, ngắn hạn. Bạn Đào Thị Hồng Ngân - thành viên nhóm nghiên cứu chia sẻ: "Thay vì chỉ dừng lại ở câu hỏi "Người tiêu dùng có muốn mua không?", nhóm dẫn thân vào bài toán khó hơn: "Liệu người tiêu dùng có quay lại lần nữa?" Đây chính là điểm chạm mới mẻ mà nghiên cứu mang lại." Việc tập trung vào hành vi mua lại (repurchase) mở ra cách nhìn khác về mối quan hệ giữa người tiêu dùng và thương hiệu: sự ủng hộ của khách hàng không đơn thuần chỉ phản ánh qua một quyết định tức thời, mà thể hiện ở mức độ gắn bó được lặp lại qua

hiều lần mua.

Từ mối liên hệ giữa những yếu tố đa chiều trong tâm lý người dùng và hành vi mua lại, nghiên cứu phác họa chân dung một nhóm người tiêu dùng mới: thực tế hơn, tình tảo hơn, có tiêu chuẩn cao hơn dành cho hàng nội. Không chỉ thể hiện qua những con số, sự thay đổi này được phản ánh rõ trong cách người Việt định nghĩa lại việc "ủng hộ" hàng nội địa. Họ vẫn mang trong mình tình cảm dành cho thương hiệu Việt, nhưng sự ủng hộ ấy ngày càng đi kèm với những cân nhắc tình tảo hơn. Thay vì lựa chọn theo cảm xúc hay phong trào, người tiêu dùng đặt ra những yêu cầu rõ ràng về chất lượng và giá trị sử dụng. Trong bối cảnh đó, việc quay lại mua sản phẩm không chỉ là một quyết định tiêu dùng, mà trở thành thước đo thực chất cho mức độ tin tưởng và gắn bó với thương hiệu Việt.

Đáng chú ý, sự tình tảo của người tiêu dùng được nghiên cứu nhìn nhận như một tín hiệu tích cực, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp trong nước. TS. Đào Công Tuấn, giảng viên Trường

Quốc tế, ĐHQGHN - người hướng dẫn đề tài, cho hay: "Chúng tôi cho rằng đây không phải là dấu hiệu của sự mất đi lòng yêu nước, mà là sự nâng chuẩn của lòng yêu nước. Người tiêu dùng ngày nay hiểu rằng cách tốt nhất để ủng hộ hàng Việt không phải là mua vì thương hại, "giải cứu" hay vì áp lực xã hội, mà là mua những sản phẩm thực sự tốt và tiếp tục quay lại với chúng. Đó mới là cách giúp doanh nghiệp Việt phát triển bền vững.

Thách thức những quan niệm thông thường về lòng yêu nước và tiêu dùng

Cách tiếp cận đa chiều của đề tài đặt ra không ít bài toán khó cho nhóm nghiên cứu, từ sự thiếu hụt các nghiên cứu nội địa cập nhật đến yêu cầu khắt khe về độ tin cậy của dữ liệu khảo sát. Bạn Trần Vũ Mai Hương - thành viên của nhóm nghiên cứu cho biết, đối diện với thách thức từ khoảng trống lý thuyết và đáp ứng mức độ đáng tin cậy của dữ liệu, các thành viên nhóm đã chủ động "đóng vai những người kết nối, hệ thống hóa lý thuyết thế giới để soi chiếu vào thực tiễn Việt Nam", đồng



thời áp dụng quy trình làm sạch dữ liệu nghiêm ngặt nhằm hạn chế những câu trả lời thiếu xác thực trên không gian mạng.

Không chỉ dừng lại ở những bài toán khó về lý thuyết hay phương pháp nghiên cứu, hướng tiếp cận sắc sảo của đề tài cũng khiến quá trình truy tìm bản chất vấn đề của nhóm trở nên vừa thách thức, vừa giàu tính khai phá: có những thời điểm hoang mang, có những phát hiện mang tính bước ngoặt, yêu cầu phải làm việc nghiêm túc và đưa ra lựa chọn sáng suốt, quyết đoán.

Chia sẻ về quá trình tìm tòi ấy, bạn Vũ Thúy Vy - thành viên nhóm - chia sẻ: "Trước khi bắt tay vào chạy những dòng dữ liệu đầu tiên, nhóm em đã tự vẽ ra một kịch bản khá màu hồng: Lòng yêu nước càng cao, giò hàng Việt càng đầy. Đó dường như là một định đề hiển nhiên. Thế nhưng, khi những con số thực tế bắt đầu "nhảy múa" trên màn hình, nhóm mới ngỡ ngàng nhận ra: Thực tế không đơn giản như những gì nhóm nghiên cứu hình dung." Trong

quá trình phân tích, nhóm nhận ra một vấn đề quan trọng: mua hàng vì lòng yêu nước có thể tạo ra hiệu ứng mạnh ở thời điểm ban đầu, nhưng chưa chắc đã đảm bảo tính bền vững trong dài hạn. Phát hiện này làm nảy sinh câu hỏi: "Nếu chỉ mua vì lòng yêu nước, liệu người ta có mua đến lần thứ hai?".

Phát hiện tưởng chừng như rào cản này lại chính là bước ngoặt để nhóm mạnh dạn chuyển hướng đề tài, chạm đến được tầng sâu hơn của vấn đề: Xem xét lòng yêu nước ảnh hưởng như thế nào đến sự sẵn lòng mua lại, đồng thời phân tích sâu hơn vai trò của thái độ người tiêu dùng trong bối cảnh chiến dịch "Người Việt dùng hàng Việt". Sự thay đổi này là yếu tố quan trọng để nghiên cứu đi đến được kết luận có giá trị về ảnh hưởng của lòng yêu nước tới người tiêu dùng trong bối cảnh tiêu dùng hiện đại, dù kết luận này có phần khác biệt so với quan niệm quen thuộc: lòng yêu nước có thể là chất xúc tác quan trọng để thúc đẩy lựa chọn ban đầu, nhưng để biến lựa chọn đó thành thói quen mua lặp lại, người tiêu dùng

cần nhiều yếu tố khác mang tính thực tế hơn.

Có thể nói, tư duy nhạy bén trong việc xác định hướng đi của đề tài và sự đầu tư trí tuệ để tìm ra câu trả lời xác đáng dựa trên dữ liệu đáng tin cậy là nhân tố quan trọng đem đến một nghiên cứu dày dặn, có chiều sâu học thuật và có giá trị tham chiếu. Đồng thời, quá trình vượt lên giới hạn để theo đuổi đến cùng vấn đề nghiên cứu cũng thể hiện năng lực, phẩm chất của nhóm nghiên cứu. Ấn tượng sâu sắc với tinh thần làm việc của nhóm, PGS. TS Bùi Thị Mỹ Trinh chia sẻ: "Điều khiến chúng tôi tự hào nhất là thay vì cố tìm cách "xoay" dữ liệu để phù hợp với kỳ vọng ban đầu - một cám dỗ mà nhiều nhà nghiên cứu trẻ thường mắc phải - các em đã chọn cách đối mặt trung thực với con số. Các em đã dám đặt ra những câu hỏi khó: "Tại sao lại như vậy?", "Điều này có nghĩa gì với thực tế?", "Chúng ta đã hiểu sai điều gì về người tiêu dùng Việt?". Chính sự trung thực trí tuệ đó đã dẫn các em đến những phát hiện thực sự có giá trị."



Đặc biệt, PGS. TS Bùi Mỹ Trinh khẳng định: “Điều quý giá nhất là các em không làm nghiên cứu chỉ để “đủ điểm” hay “lấy giải”. Các em thực sự quan tâm đến vấn đề, các em muốn hiểu người tiêu dùng Việt Nam, và các em hy vọng nghiên cứu của mình có thể góp phần nhỏ bé nào đó cho sự phát triển của doanh nghiệp Việt. Đó là thái độ của những nhà nghiên cứu đích thực. Các em đã chứng minh rằng: Tài năng có thể khởi đầu một hành trình, nhưng chỉ có sự kiên tâm mới đưa chúng ta về đích. Là những người hướng dẫn, chúng tôi cảm thấy may mắn được đồng hành cùng những bạn trẻ bản lĩnh, tài năng và đầy nhiệt huyết như vậy.”

ĐỂ TINH THẦN DÂN TỘC TRỞ THÀNH BẢO CHỨNG CHO CHẤT LƯỢNG HÀNG VIỆT

Từ cách tiếp cận đa chiều, phân tích rộng và sâu về tâm lý khách hàng và trường hợp doanh nghiệp cụ thể, nghiên cứu gợi mở một cách tiếp cận khác đối với việc đưa tinh thần yêu nước vào xây dựng thương hiệu. Thay vì xem đó là một thông điệp kêu gọi tiêu dùng, tinh thần dân tộc nên được hiểu như một nền tảng phát huy hiệu quả tối đa khi được củng cố bởi chất lượng sản phẩm và trải nghiệm thực tế dành cho khách hàng.

Trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng tinh táo, lòng yêu nước không còn là “tấm vé ưu tiên” cho doanh nghiệp, mà chỉ trở thành lợi thế cạnh tranh khi được chuyển hóa thành cảm giác tự hào có căn cứ: tự hào vì sản phẩm tốt, vì câu chuyện văn hóa có chiều sâu, và vì giá trị mà doanh nghiệp đóng góp cho cộng đồng. Khi đó, lựa chọn hàng Việt không phải là nghĩa vụ, mà là quyết định tự nhiên của mỗi người tiêu dùng.

Nghiên cứu cũng cho thấy một dịch chuyển quan trọng về trách nhiệm. Trong một thị trường mở cửa với nhiều lựa chọn hàng ngoại nhập, người tiêu dùng ngày càng trở nên thực tế khi cân nhắc chọn lựa, thay vì đặt gánh nặng “ủng hộ hàng Việt” lên vai người tiêu dùng, câu hỏi cốt lõi cần được đặt ra cho doanh nghiệp: sản phẩm Việt đã đủ tốt để được người tiêu dùng lựa chọn gần bó hay chưa. Đây là ranh giới phân định rõ nhất giữa việc khai thác tinh thần dân tộc một cách bền vững và việc lạm dụng tinh thần yêu nước trong chiến lược định vị thương hiệu và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.

Từ góc nhìn này, tinh thần dân tộc không nhất thiết đối lập với sự đa dạng trong quá trình hội nhập toàn



cầu, mà có thể trở thành một động lực giúp doanh nghiệp Việt nâng chuẩn và tự tin hơn khi bước ra thị trường rộng lớn. Trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng tinh táo, thách thức đặt ra cho doanh nghiệp không chỉ là khơi gợi niềm tự hào dân tộc, mà còn là khả năng chinh phục khách hàng bằng chất lượng sản phẩm và trải nghiệm đạt chuẩn quốc tế.

Về tâm thế mà doanh nghiệp cần chuẩn bị trước cơ hội và thách thức mới này, TS. Đào Công Tuấn cho rằng nghiên cứu đề xuất ba điểm then chốt. Thứ nhất, đã đến lúc doanh nghiệp cần dừng việc xem người tiêu dùng Việt là một “thị trường dễ tính”. Việc tôn trọng khách hàng, theo ông, bắt đầu từ việc mang đến những sản phẩm tốt nhất có thể, và đó cũng chính là cách thể hiện lòng yêu nước một cách thiết thực. Thứ hai, doanh nghiệp không nên e ngại cạnh tranh với hàng ngoại, bởi chỉ có sự va chạm sòng phẳng với các đối thủ quốc tế mới trở thành “lửa thử vàng” cho năng lực thực sự của



thương hiệu Việt. Và cuối cùng, xây dựng thương hiệu là một hành trình dài hạn, dựa trên giá trị thực thay vì cảm xúc nhất thời. Lòng yêu nước có thể tạo ra hiệu ứng ban đầu, nhưng chất lượng mới là nền tảng của thành công bền vững.

Trên tinh thần đó, nhóm nghiên cứu chỉ ra ba tầng tiếp cận để doanh nghiệp chuyển hóa lòng yêu nước thành lợi thế cạnh tranh. Tầng thứ nhất là "Chất lượng làm nền tảng" - Sản phẩm phải thực sự tốt, không có lỗi tắt nào khác. Khi sản phẩm đủ tốt về chất lượng, thiết kế và trải nghiệm, "chất Việt" sẽ được nhìn nhận như một giá trị cộng thêm, góp phần tạo nên bản sắc riêng trên thị trường nội địa và trở thành một bảo chứng đáng tin cậy cho chất lượng trên trường quốc tế. Tầng thứ hai là "Văn hóa là linh hồn" - Hãy kể câu chuyện về nguồn gốc, về di sản và những nỗ lực

của con người Việt một cách chân thực và sâu sắc. Những thông điệp, khẩu hiệu, hình ảnh do thương hiệu xây dựng chỉ thực sự có ý nghĩa khi đi kèm với giá trị thực và được triển khai một cách chân thành. Các yếu tố văn hóa truyền thống và tinh thần dân tộc cần được kể gắn liền với hành trình phát triển và năng lực nội tại của doanh nghiệp, thay vì xuất hiện như những lớp trang trí bề mặt. Tầng thứ ba là "Trách nhiệm là cam kết" - Hãy cho khách hàng thấy rằng khi họ chọn sản phẩm Việt, họ đang góp phần vào một điều gì đó lớn lao hơn: tạo việc làm, tăng thu nhập cho người Việt, bảo vệ môi trường bền vững, và thúc đẩy sự thịnh vượng chung của cộng đồng.

Đặc biệt, Phạm Quyền Anh - thành viên nhóm nghiên cứu nhấn mạnh thêm: "Khi doanh nghiệp chủ động minh bạch thông tin, thể hiện rõ trách

nhiệm xã hội và kiên trì theo đuổi các giá trị dài hạn, lòng tự hào dân tộc sẽ được khơi gợi một cách tự nhiên. Sự gắn bó của người tiêu dùng, theo đó, không đến từ những áp lực duy ý chí, mà hình thành dần qua niềm tin và trải nghiệm tích lũy với thương hiệu Việt." Với nhóm nghiên cứu, đây cũng chính là tầm nhìn đầy tham vọng mà đề tài mong muốn đóng góp cho sự phát triển bền vững của thương hiệu Việt, hướng đến tương lai không chỉ là "Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam", mà còn là "Việt Nam làm ra, thế giới tin dùng".

Biến da sinh học thành CHẤT LIỆU KỂ CHUYỆN



KHÔNG DỪNG LẠI Ở VIỆC LỰA CHỌN MỘT CHẤT LIỆU ĐỂ THIẾT KẾ, TRẦN THẢO LINH - SINH VIÊN NĂM THỨ BA NGÀNH THỜI TRANG VÀ SÁNG TẠO, TRƯỜNG KHOA HỌC LIÊN NGÀNH VÀ NGHỆ THUẬT, ĐHQGHN ĐÃ BẮT ĐẦU ĐỒ ÁN CỦA MÌNH TỪ CHÍNH BƯỚC ĐẦU TIÊN CỦA QUÁ TRÌNH SÁNG TẠO: NGHIÊN CỨU VÀ CHẾ TẠO VẬT LIỆU. LẤY CHẤT LIỆU DA SINH HỌC LÀM NỀN TẢNG, LINH DÀNH NHIỀU THÁNG THỬ NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH CÔNG THỨC VÀ HOÀN THIỆN CHẤT LIỆU TRƯỚC KHI ĐƯA VÀO THIẾT KẾ BỘ SƯU TẬP. THÀNH QUẢ CỦA HÀNH TRÌNH ẤY LÀ BA MẪU TRANG PHỤC ĐƯỢC LỰA CHỌN TRÌNH DIỄN TẠI MINI SHOW RE:THINK ERA 1, NƠI NHỮNG Ý TƯỞNG SÁNG TẠO ĐƯỢC KỂ BẰNG CẢ NGÔN NGỮ CỦA THIẾT KẾ VÀ VẬT LIỆU.

TRONG CUỘC TRÒ CHUYỆN VỚI BẢN TIN ĐHQGHN, THẢO LINH ĐÃ CHIA SẺ VỀ HÀNH TRÌNH NGHIÊN CỨU VẬT LIỆU, PHÁT TRIỂN Ý TƯỞNG THIẾT KẾ VÀ NHỮNG BÀI HỌC QUÝ GIÁ MÀ CÔ CÓ ĐƯỢC TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI ĐỒ ÁN.

SONG MINH

Nếu phải giới thiệu bản thân thông qua một chất liệu hoặc một sản phẩm thiết kế, bạn sẽ chọn hình ảnh nào? Vì sao?

Mình nghĩ mình giống một bản draping* đang làm dở. Đó có thể chưa phải là sản phẩm hoàn thiện nhất, cũng chưa chắc là phiên bản đẹp nhất trong phòng thiết kế. Nó có nhiều ghim, nhiều đường bút chì, có những chỗ phải sửa đi sửa lại.

Nhưng chính trạng thái “đang làm dở” ấy lại khiến mình thấy rất gần với bản thân. Nó cho thấy một quá trình đang tiếp diễn, còn nhiều khả năng thay đổi, còn nhiều ý tưởng có thể phát triển. Mình nghĩ bản thân mình cũng vậy, luôn trong trạng thái học hỏi, thử nghiệm và trở thành một điều gì đó mới mẻ hơn.



* Draping là kỹ thuật dựng mẫu trang phục trực tiếp trên manơcanh hoặc cơ thể mẫu bằng vải mộc, thường được các nhà thiết kế sử dụng để thử nghiệm phom dáng, cấu trúc và tỷ lệ trước khi hoàn thiện sản phẩm cuối cùng.

Trong học phần “Thiết kế theo dòng vật liệu”, bạn đã lựa chọn loại vật liệu nào cho đồ án của mình?

Vật liệu chính mình lựa chọn là bio-leather, hay còn gọi là da sinh học. Đây là một loại vật liệu giả da được tạo ra từ các nguồn nguyên liệu có nguồn gốc sinh học như glycerin, gelatin... thay vì sử dụng da động vật truyền thống.

Điều khiến mình hứng thú với loại vật liệu này không chỉ là yếu tố mới mẻ, mà còn là khả năng can thiệp vào quá trình hình thành vật liệu. Thay vì chỉ chọn một chất liệu có sẵn rồi thiết kế trên đó, mình được bắt đầu từ việc nghiên cứu, thử nghiệm công thức, quan sát sự thay đổi của vật liệu và từng bước điều chỉnh để phù hợp với ý tưởng thiết kế của mình.

Trước khi bắt tay vào đồ án, bạn hiểu gì về da sinh học? Sau quá trình nghiên cứu, nhận thức của bạn thay đổi như thế nào?

Ban đầu, mình nghĩ da sinh học đơn giản là một giải pháp thay thế thân thiện với môi trường cho da thật. Nhưng sau quá trình nghiên cứu và thử nghiệm, mình nhận ra vấn đề phức tạp hơn rất nhiều.



Da sinh học không phải là một giải pháp hoàn hảo cho tính bền vững. Đúng hơn, đây là một hướng thử nghiệm có tiềm năng, giúp khám phá các loại vật liệu có thể tạo ra tác động môi trường thấp hơn so với một số vật liệu tổng hợp. Vật liệu này có lợi thế ở việc sử dụng thành phần có nguồn gốc sinh học và có khả năng phân hủy sau sử dụng.

Với mình, điều quan trọng nhất không phải là khẳng định đây là “vật liệu của tương lai” theo một cách tuyệt đối, mà là nhìn thấy trong đó một hướng đi mở. Nó đặt ra nhiều câu hỏi về cách ngành thời trang có thể thay đổi, từ lựa chọn nguyên liệu, quy trình sản xuất đến tư duy thiết kế.

Khó khăn lớn nhất bạn gặp phải trong quá trình nghiên cứu và phát triển chất liệu là gì?

Khó khăn lớn nhất là thất bại nhiều hơn mình tưởng.

Trong quá trình thử nghiệm, có những mẫu mình đặt rất nhiều kỳ vọng nhưng khi hoàn thiện lại bị nứt, cong hoặc không đạt được tính chất mong muốn. Có mẫu tưởng như đã có thể may thành sản phẩm thì lại bị rách. Cũng có những lần cùng một quy trình nhưng vật liệu cho ra màu sắc, độ dày hoặc độ đàn hồi khác nhau, khiến tiến độ bị kéo dài hơn dự kiến.

Có những thời điểm mình cảm thấy nản và từng nghĩ đến việc đổi sang một loại vật liệu khác để kiểm soát hơn. Tuy nhiên,



chính những lần thất bại đó lại giúp mình hiểu vật liệu hơn. Mình nhận ra mình học được rất nhiều từ những mẫu hỏng, bởi chúng cho mình biết điều gì không nên làm, giới hạn của vật liệu nằm ở đâu và mình cần điều chỉnh như thế nào trong các thử nghiệm tiếp theo.

Bạn bắt đầu từ vật liệu rồi tìm ra câu chuyện thiết kế, hay bắt đầu từ câu chuyện rồi lựa chọn vật liệu?

Mình bắt đầu từ vật liệu.

Ban đầu, mình bị thu hút bởi đặc tính của bio-leather: vừa mềm, vừa trong, vừa có cảm giác mong manh nhưng vẫn có khả năng tạo cấu trúc. Trong quá trình nghiên cứu, mình dần tìm thấy những ý nghĩa và câu chuyện phù hợp với nó.

Với mình, câu chuyện thiết kế không phải là thứ được gắn vào sau cùng. Nó được hình thành từ chính quá trình làm việc với vật liệu. Khi mình thử nghiệm, thất bại, điều chỉnh và quan sát vật liệu thay đổi, câu chuyện cũng dần hiện ra một cách tự nhiên hơn.

Có hình ảnh, ký ức hay trải nghiệm nào xuất hiện liên tục trong quá trình bạn xây dựng concept?

Concept của mình được xây dựng từ sự đối lập giữa cái cũ và cái mới. Trong quá trình nghiên cứu và phát triển vật liệu sinh học, mình nhận ra hành trình tạo ra một vật liệu mới có nhiều điểm tương đồng với quá trình trưởng thành của chính mình.

Từ những thử nghiệm ban đầu, những lần thất bại, những sai



sót và điều chỉnh liên tục cho đến kết quả cuối cùng, mỗi giai đoạn đều để lại dấu vết riêng. Những dấu vết ấy không làm vật liệu trở nên kém hoàn hảo hơn, mà góp phần tạo nên giá trị và bản sắc của nó.

Vì vậy, mình không nhìn vật liệu chỉ như một kết quả cuối cùng, mà còn như một phương tiện để kể câu chuyện về sự phát triển, sự thay đổi và quá trình trở thành chính mình. Những dấu vết của thử nghiệm, giống như những trải nghiệm trong cuộc sống, không nhất thiết phải che giấu. Chúng có thể trở thành một phần của bản sắc.

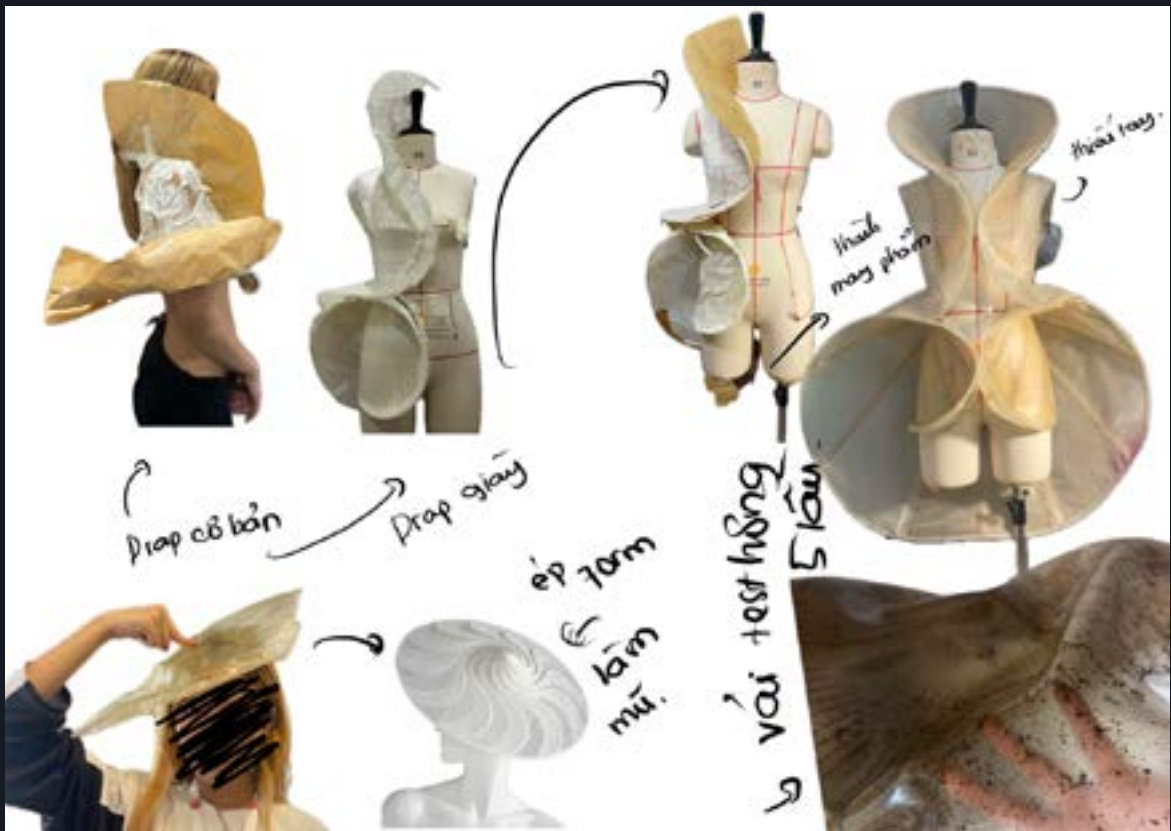
Trải nghiệm nào có tác động sâu sắc nhất với bạn trong quá trình thực hiện đồ án?

Có lẽ đó là khoảnh khắc mình nhận ra thiết kế không chỉ nằm ở bản vẽ hay sản phẩm cuối cùng.

Trước đây, mình thường tập trung nhiều vào hình ảnh hoàn thiện của một thiết kế: nó sẽ trông như thế nào, có đẹp không, có đúng với ý tưởng ban đầu không. Nhưng đồ án này khiến mình hiểu rằng nghiên cứu, thử nghiệm, cả những sai sót và điều chỉnh trong quá trình làm cũng là một phần rất quan trọng của thiết kế.

Khi bắt đầu từ vật liệu, mình không thể áp đặt hoàn toàn ý tưởng của mình lên chất liệu. Mình phải quan sát, lắng nghe và chấp nhận những giới hạn của nó. Quá trình ấy khiến mình thấy thiết kế không chỉ là tạo ra một





sản phẩm, mà còn là đối thoại với vật liệu.

Bạn cảm thấy thế nào khi lần đầu tiên nhìn thấy tác phẩm của mình xuất hiện trên sàn diễn?

Cảm xúc đầu tiên của mình thật ra không phải là tự hào, mà là nhẹ nhõm.

Sau rất nhiều lần thử nghiệm và chỉnh sửa, điều mình lo nhất là trang phục có thể đứng được trên người mẫu, di chuyển được trên sàn diễn và không gặp sự cố. Khi nhìn thấy các thiết kế xuất hiện trọn vẹn trên sân khấu, mình cảm thấy như vừa vượt qua một chặng đường rất dài.

Sau cảm giác nhẹ nhõm đó mới là niềm hạnh phúc. Những ý tưởng trước đây chỉ nằm trong đầu, trên bản phác thảo hoặc trong các mẫu thử cuối cùng đã được hiện thực hóa và xuất hiện trước mọi người. Đó là một khoảnh khắc rất đặc biệt với mình.

Nếu được làm lại dự án này từ đầu, bạn sẽ thay đổi điều gì?

Mình sẽ dành nhiều thời gian hơn cho giai đoạn thử nghiệm vật liệu ngay từ đầu.

Khi làm đồ án, mình nhận ra càng nghiên cứu kỹ vật liệu bao nhiêu thì quá trình thiết kế về sau càng thuận

lợi bấy nhiêu. Nếu hiểu rõ đặc tính, giới hạn và khả năng biến đổi của vật liệu sớm hơn, mình có thể chủ động hơn trong việc phát triển phom dáng, cấu trúc và cách xử lý trang phục.

Có lẽ mình cũng sẽ bớt "cứng đầu" hơn một chút khi một hướng đi nào đó không hiệu quả. Đôi khi, việc kiên trì là cần thiết, nhưng cũng có lúc mình cần đủ linh hoạt để thay đổi cách tiếp cận.

Theo bạn, đồ án này là điểm kết thúc của một chặng đường học tập hay là điểm khởi đầu cho một hành trình mới?

Với mình, đây là điểm khởi đầu.

Đồ án giúp mình nhận ra mình thực sự hứng thú với nghiên cứu vật liệu mới và các xu hướng thiết kế bền vững. Mình biết mình chưa tìm được tất cả câu trả lời, nhưng mình tin rằng mình đã tìm được những câu hỏi mà mình muốn tiếp tục theo đuổi trong tương lai.

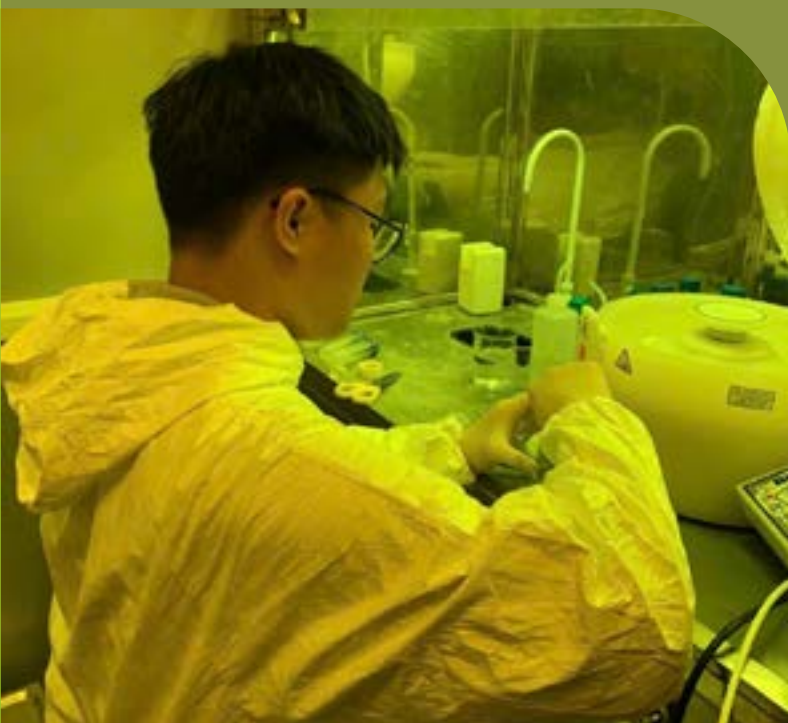
Mình hy vọng đồ án này mới chỉ là chương đầu tiên của hành trình đó - hành trình tiếp tục khám phá mối quan hệ giữa vật liệu, thiết kế và những khả năng đổi mới trong thời trang.

TRƯỚC THỰC TẾ TỶ LỆ VÔ SINH NGÀY CÀNG GIA TĂNG VÀ NHU CẦU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TRONG HỖ TRỢ SINH SẢN TRỞ NÊN CẤP THIẾT, MỘT NHÓM SINH VIÊN KHOA ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐÃ TIỀN PHONG NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI: “NGHIÊN CỨU HỆ THỐNG KẾT HỢP CÔNG NGHỆ VI LƯU VÀ HỌC SÂU TRONG TỰ ĐỘNG HÓA VÀ ĐÁNH GIÁ QUY TRÌNH TÁCH NOÃN”. ĐÂY LÀ MỘT TRONG NHỮNG HƯỚNG TIẾP CẬN MỚI MẸ CỦA LĨNH VỰC Y HỌC, ĐẶC BIỆT CÓ TÍNH ỨNG DỤNG CAO TRONG QUY TRÌNH NUÔI CÂY VÀ THỤ TINH NOÃN.



TỰ ĐỘNG HÓA, ĐÁNH GIÁ QUY TRÌNH TÁCH NOÃN BẰNG CÔNG NGHỆ VI LƯU VÀ HỌC SÂU: BƯỚC TIẾN CỦA SINH VIÊN UET TRONG NGHIÊN CỨU Y HỌC SINH SẢN

 TUYẾT NGÀ



TỪ THỰC TIỄN ĐẾN NGHIÊN CỨU CÓ CHIỀU SÂU

Xuất phát từ mong muốn góp phần giải quyết một trong những vấn đề cấp bách trong y học sinh sản, nhóm sinh viên K66, Khoa Điện tử viễn thông gồm Nguyễn Hoàng Trung, Nguyễn Mai Chi, Lê Thanh Tùng đã cùng nhau xây dựng ý tưởng và bắt tay thực hiện đề tài “Nghiên cứu hệ thống kết hợp công nghệ vi lưu và học sâu trong tự động hóa và đánh giá quy trình tách noãn” từ giữa năm 2024, dưới sự hướng dẫn của TS. Đỗ Quang Lộc và ThS. Nguyễn Thu Hằng, Khoa Điện tử viễn thông. Đề tài là một nhánh nghiên cứu trong đề tài “Tự động hóa quy trình trưởng thành noãn trong ống nghiệm” của nhóm tác giả.

Thiết bị vi lưu tách noãn – tế bào hạt do nhóm phát triển là một sản phẩm kết hợp giữa kỹ thuật vi lưu giúp thao tác, phân tách tế bào và mô hình học sâu trong đánh giá noãn. Thiết bị này có khả năng thực hiện tách noãn tự động, nâng cao độ chính xác, hiệu quả, đồng thời giảm thiểu sự phụ thuộc vào tay nghề kỹ thuật viên. Kết quả mô phỏng phân loại chất lượng noãn sau khi tách từ đó tạo nền tảng cho việc tăng cường tự động hóa và chuẩn hóa quy trình, tạo tiền đề cho những tiến bộ trong y học sinh sản.

Là một trong những nhóm nghiên cứu đi đầu trong việc nghiên cứu tự động hóa quy trình tách noãn bằng thiết bị vi lưu. Tại các bệnh viện, đối với quy trình tách noãn thường quy yêu cầu phải trải qua các bước xử lý thủ công đối với tế bào noãn. Quy trình này là một nhiệm vụ tốn nhiều công sức và thời gian, phụ thuộc lớn vào

tay nghề của các bác sĩ vào kỹ thuật viên nhưng kết quả mang lại không nhất quán.

Trước thực tiễn đó, nhóm nghiên cứu đã đề xuất, triển khai thiết kế, chế tạo và thực nghiệm thiết bị vi lưu tự động hóa quy trình tách noãn. Thiết bị vi lưu do nhóm nghiên cứu đề xuất so với các nghiên cứu khác có thông lượng cao và hiệu quả tách tốt từ đó đem lại một phương pháp tự động hóa quy trình nâng cao độ chính xác và hiệu quả. Kết quả học sâu và thực nghiệm cho thấy tiềm năng tốt trong việc phân loại hình thái và chất lượng noãn sau tách từ đó giúp cho việc chọn lọc noãn thụ tinh thành phôi tốt hơn.

ĐỘNG LỰC TỰ THỰC NGHIỆM VÀ ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI

Nghiên cứu với những cấu trúc vi mô luôn đòi hỏi độ chính xác cao và sự kiên trì. Đại diện nhóm nghiên cứu, sinh viên Nguyễn Hoàng Trung cho biết: “Một trong những





khó khăn lớn nhất là làm việc với tế bào kích thước micromet, đòi hỏi sự tỉ mỉ trong từng thao tác. Bên cạnh đó, với mẫu tế bào lớn, các thành viên phải xử lý một khối lượng công việc nhiều cả trong thực nghiệm lẫn huấn luyện học sâu và mô phỏng. Tuy nhiên, nhờ tinh thần hợp tác, nỗ lực học hỏi, cùng sự hướng dẫn tận tình từ giảng viên, nhóm đã vượt qua thử thách để cho ra sản phẩm thực nghiệm đạt hiệu quả cao mà không cần nhiều lần thay đổi thiết kế cấu trúc thiết bị”.

Không dừng lại ở sản phẩm hiện tại, nhóm nghiên cứu đang tiếp tục phát triển và thực nghiệm thiết bị phân loại noãn sau khi tách thành công, đồng thời củng cố mô hình học sâu để tiến tới một hệ thống hoàn chỉnh, ứng dụng trong thực tiễn y học sinh sản. Đây cũng là hướng đi mà nhóm đặt mục tiêu tiếp tục tranh tài tại cuộc thi sinh viên

nghiên cứu khoa học cấp ĐHQGHN trong thời gian tới.

Chia sẻ về những lợi ích trong quá trình nghiên cứu khoa học, các thành viên nhóm nghiên cứu đều khẳng định, nghiên cứu khoa học là hành trình đầy thử thách nhưng rất đáng giá. Trong quá trình tham gia nghiên cứu đã giúp chúng em rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, xử lý vấn đề và áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn. Với những sinh viên yêu thích khoa học, đây là bước đệm vững chắc cho hành trình học lên cao và phát triển sự nghiệp nghiên cứu chuyên sâu. Bên cạnh đó, các thầy cô Trường Đại học Công nghệ luôn tạo điều kiện tối đa để sinh viên theo đuổi đam mê nghiên cứu – từ phòng thí nghiệm, giảng viên đồng hành đến các chương trình hỗ trợ tài chính và học thuật. “Nghiên cứu khoa học không chỉ là một phần của học tập, mà còn là cơ hội

GIỮ LỬA LÝ TƯỞNG VÀ LAN TỎA TINH THẦN ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUNG TAY HIỆN THỰC HÓA KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC TINH HOA

VỚI PHẦN THỂ HIỆN XUẤT SẮC TẠI HỘI THI BÁO CÁO VIÊN GIỎI THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2026, ĐỒNG CHÍ NGUYỄN QUANG ĐỨC, ĐẢNG VIÊN THUỘC ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN), GIÁNG VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH ĐÃ VINH DỰ ĐẠT GIẢI NHÌ VÀ ĐƯỢC THÀNH ỦY HÀ NỘI LỰA CHỌN LÀ MỘT TRONG NHỮNG BÁO CÁO VIÊN TIÊU BIỂU ĐẠI DIỆN THỦ ĐÔ THAM DỰ HỘI THI BÁO CÁO VIÊN GIỎI TOÀN QUỐC KHU VỰC PHÍA BẮC.

NHÂN DỊP NÀY, BẢN TIN ĐHQGHN ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI ĐỒNG CHÍ NGUYỄN QUANG ĐỨC VỀ VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG VIỆC LAN TỎA TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG, HIỆN THỰC HÓA CÁC CHỈ ĐẠO CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM ĐỐI VỚI ĐHQGHN, CŨNG NHƯ KHÁT VỌNG XÂY DỰNG ĐHQGHN TRỞ THÀNH ĐẠI HỌC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, ĐẲNG CẤP QUỐC TẾ TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI CỦA ĐẤT NƯỚC.

 THÁI DƯƠNG





LỄ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2026



Sau khi nghiên cứu các chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm dành cho ĐHQGHN và tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, điều gì khiến đồng chí tâm đắc nhất? Điều đó đã thôi thúc đồng chí thay đổi cách nghĩ, cách làm trong công việc hằng ngày như thế nào?

Điều khiến tôi tâm đắc nhất chính là tư tưởng về "khát vọng phát triển, đổi mới sáng tạo mạnh mẽ để đưa đất nước bước vào Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc", trong đó đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao được xác định là đột phá chiến lược.

Tổng Bí thư nhấn mạnh ĐHQGHN phải trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, nơi định hình tư duy, rèn luyện bản lĩnh cho thế hệ trẻ. Điều đó giúp tôi nhận thức rõ ràng, công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị không chỉ dừng ở việc truyền đạt lý luận mà phải khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc và đạo đức cách mạng, biến nhận thức thành hành động cụ

thể để cống hiến cho Tổ quốc.

Tinh thần ấy thôi thúc tôi thay đổi cả trong tư duy lẫn hành động.

Trước hết là thay đổi cách nghĩ - từ "học thuộc" sang "thấu suốt" và "truyền cảm hứng". Theo tôi, để người học tin và yêu lý tưởng của Đảng, người thầy trước hết phải thực sự hiểu sâu, làm chủ tri thức và biết kết nối lý luận với thực tiễn phát triển của đất nước. Mỗi bài giảng, mỗi nội dung tuyên truyền không chỉ cần đúng, đủ mà còn phải truyền được niềm tin và khát vọng phát triển, giúp người học thấy được vai trò, trách nhiệm của mình đối với đất nước.

Bên cạnh đó là đổi mới cách làm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy. Tôi chủ động sử dụng các phương pháp trực quan, công cụ trình chiếu hiện đại để bài giảng gần gũi và hấp dẫn hơn đối với sinh viên. Đồng thời, luôn gắn các nội dung giáo dục quốc phòng, an ninh và lịch sử dân tộc với bối cảnh mới, giúp sinh viên nhận

thức rõ trách nhiệm trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chủ động tham gia chuyển đổi số và đóng góp vào sự phát triển của đất nước.

Tôi cho rằng, khi người học được truyền cảm hứng, hiểu được ý nghĩa của việc học tập và rèn luyện đối với tương lai của bản thân và đất nước thì công tác giáo dục chính trị mới thực sự đạt hiệu quả.

Là một giảng viên của ĐHQGHN, theo đồng chí, mỗi cán bộ, đảng viên cần làm gì để góp phần thực hiện hiệu quả 7 chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm, đưa các chủ trương lớn của Đảng đi vào thực tiễn?

Theo tôi, để thực hiện hiệu quả các chỉ đạo chiến lược của Tổng Bí thư đối với ĐHQGHN, mỗi cán bộ, đảng viên không chỉ cần thấm nhuần chủ trương của Đảng mà phải trở thành "mắt xích hành động", trực tiếp biến các định hướng thành kết quả cụ thể trong công việc hằng ngày.

rước hết, cần tiên phong đổi mới tư



duy, chủ động sáng tạo và dám chịu trách nhiệm. Các chỉ đạo của Tổng Bí thư đều hướng tới mục tiêu xây dựng ĐHQGHN trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo tầm cỡ quốc tế. Vì vậy, mỗi cán bộ, giảng viên, nhà khoa học cần chủ động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công nghệ, không ngừng cải tiến phương pháp làm việc để nâng cao chất lượng, hiệu quả ở bất kỳ vị trí công tác nào.

Thứ hai, cần chuyển hóa lý luận thành hành động thực tiễn trong giáo dục. Đối với những người làm công tác giảng dạy, truyền, nhiệm vụ không chỉ là truyền đạt chủ trương, đường lối của Đảng mà còn phải đổi mới phương pháp để những nội dung ấy gần gũi, dễ tiếp cận và có sức thuyết phục hơn đối với người học. Việc gắn lý luận với thực tiễn phát triển của đất nước sẽ góp phần khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và khát vọng cống hiến trong mỗi sinh viên, từ đó biến nhận thức thành hành động thông qua học tập, rèn luyện, ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm với cộng đồng.

Bên cạnh đó, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Mỗi đảng viên cần là tấm gương về đạo đức, lối sống, tác phong khoa học, tinh thần trách nhiệm và ý thức đổi mới; đồng thời lan tỏa năng lượng tích cực, xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, nhân văn và sáng tạo.

Đối với cá nhân tôi, việc đạt giải tại Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp Thành phố và được lựa chọn tham dự vòng thi khu vực vừa là niềm vinh dự, vừa là trách nhiệm. Tôi sẽ nỗ lực chuẩn bị tốt nhất để thông qua diễn đàn của Hội thi lan tỏa tinh thần đổi mới, khát vọng phát triển đất nước và hình ảnh đội ngũ cán bộ, giảng viên ĐHQGHN đến với bạn bè cả nước.

Tổng Bí thư Tô Lâm nhiều lần nhấn mạnh yêu cầu xây dựng đội ngũ trí thức "vừa hồng, vừa chuyên". Theo đồng chí, mỗi cán bộ, giảng viên và nhà khoa học ĐHQGHN cần rèn luyện những phẩm chất và năng lực gì để đáp ứng yêu cầu đó trong bối cảnh mới?

Theo tôi, yêu cầu xây dựng đội ngũ trí thức "vừa hồng, vừa chuyên" là sự kế thừa tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời



đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên và nhà khoa học ĐHQGHN, chữ "Hồng" trước hết là bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến và ý thức trách nhiệm đối với đất nước. Trong bối cảnh chuyển đổi số và bùng nổ thông tin, mỗi cán bộ cần kiên định với nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ gìn đạo đức nhà giáo, sự liêm chính trong nghiên cứu và tận tâm với sự nghiệp "trồng người". Người thầy không chỉ truyền đạt tri thức mà còn phải là tấm gương về nhân cách, truyền cảm hứng sống đẹp và sống có lý tưởng cho sinh viên.

Chữ "Chuyên" không chỉ là trình độ chuyên môn mà còn là năng lực đổi mới sáng tạo, khả năng hội nhập và tinh thần học tập suốt đời. Mỗi giảng viên, nhà khoa học cần liên tục cập nhật tri thức mới, làm chủ công nghệ, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và tiếp cận các chuẩn mực quốc tế. Đối với công tác giáo dục chính trị, quốc phòng và an ninh, điều quan trọng là biết chuyển hóa những vấn đề lý luận thành các bài giảng trực quan, sinh động, có tính thuyết phục và phù hợp với sinh viên trong bối cảnh mới.

Theo tôi, khi đội ngũ trí thức hội tụ được cả phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn, đổi mới sáng tạo thì sẽ tạo nên nền tảng vững chắc để ĐHQGHN thực hiện thành công

sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn mới.

ĐHQGHN đang đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Trên cương vị công tác của mình, đồng chí sẽ đóng góp như thế nào để cùng tập thể xây dựng môi trường làm việc sáng tạo, hiệu quả và hướng tới các chuẩn mực quốc tế?

Là giảng viên Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - một môi trường mang tính đặc thù với kỷ luật quân đội và nhiệm vụ giáo dục lòng yêu nước - tôi nhận thức rõ rằng đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế là yêu cầu đối với mọi đơn vị của ĐHQGHN.

Tôi tập trung vào ba việc cụ thể.

Thứ nhất, đổi mới tư duy giảng dạy, biến mỗi giờ học thành không gian truyền cảm hứng, khuyến khích sinh viên trao đổi, thảo luận và kết nối những bài học lịch sử, truyền thống dựng nước, giữ nước với tư duy khoa học quân sự hiện đại. Qua đó, khơi dậy lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm công dân và tinh thần đổi mới sáng tạo trong mỗi sinh viên.

Thứ hai, đẩy mạnh chuyển đổi số trong giảng dạy và tuyên truyền. Tôi chủ động xây dựng bài giảng



điện tử, ứng dụng các công cụ trình chiếu, mô hình mô phỏng, tư liệu số và công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá kết quả học tập nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy. Với vai trò báo cáo viên, tôi cũng mong muốn cùng đồng nghiệp phát triển các hình thức tuyên truyền, phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh trên không gian mạng theo hướng gần gũi, phù hợp với sinh viên.

Thứ ba, tiếp cận các chuẩn mực quốc tế trong giáo dục quốc phòng và an ninh. Trong bối cảnh hội nhập, các vấn đề an ninh không chỉ giới hạn ở quốc phòng truyền thống mà còn bao gồm an ninh mạng, an ninh phi truyền thống và những biến động của tình hình thế giới. Vì vậy, người giảng viên cần thường xuyên cập nhật tri thức mới để trang bị cho sinh viên tầm nhìn toàn diện, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật và năng lực thích ứng – những phẩm chất cần thiết của công dân toàn cầu.

Tôi tin rằng, mỗi đổi mới trong công việc hàng ngày sẽ góp phần cùng tập thể xây dựng ĐHQGHN trở thành môi trường giáo dục hiện đại, sáng tạo và từng bước tiệm cận các chuẩn mực quốc tế.

Theo đồng chí, điều gì là yếu tố quan trọng nhất để tạo nên sự đồng lòng của cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học và sinh viên trong việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, góp phần xây dựng ĐHQGHN phát triển nhanh và bền vững?

Theo tôi, yếu tố quan trọng nhất là khơi dậy khát vọng cống hiến trên nền tảng một hệ giá trị chung, minh bạch và nhân văn.

Trước hết, cần thống nhất về mục tiêu và khát vọng phát triển. Khi mỗi cán bộ, giảng viên, nhà khoa học và sinh viên đều nhận thức rằng sự phát triển của ĐHQGHN gắn liền với sự phát triển của đất nước và cũng là cơ hội phát triển của chính mình, tinh thần trách nhiệm và sự chủ động cống hiến sẽ được khơi dậy mạnh mẽ.

Bên cạnh đó, cần xây dựng môi trường làm việc và học tập dân chủ, minh bạch, tôn trọng tri thức và khuyến khích đổi mới sáng tạo. Những ý tưởng mới cần được lắng nghe, những đóng góp cần được ghi nhận; đối với sinh viên, cần tạo điều kiện để các em phát huy năng lực, mạnh dạn sáng tạo và trưởng thành trong một môi trường lấy người học làm trung tâm.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công." Theo tôi, lời dạy ấy vẫn còn nguyên giá trị. Khi mỗi thành viên đều mang trong mình khát vọng cống hiến và niềm tin vào tổ chức, ĐHQGHN sẽ tạo nên sức mạnh cộng hưởng để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm, phát triển nhanh và bền vững.

Được đồng hành cùng ĐHQGHN trong giai đoạn phát triển mang tính bước ngoặt, với mục tiêu xây dựng Khu đô thị Đại học Hà Nội theo mô hình "5





trong 1" và đưa ĐHQGHN trở thành đại học tinh hoa, đổi mới sáng tạo, đồng chí muốn gửi gắm thông điệp gì tới cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học và sinh viên?

Gắn bó với Khu đô thị Đại học Hòa Lạc từ năm 2017, tôi có cơ hội chứng kiến từng bước phát triển của ĐHQGHN trên hành trình xây dựng một khu đô thị đại học xanh, hiện đại và thông minh. Theo tôi, Hòa Lạc không chỉ là một không gian học tập mới mà đang từng bước trở thành hệ sinh thái đại học, nơi hội tụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao tri thức.

Bước vào Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, tôi muốn gửi tới toàn thể cán bộ, đảng viên, giảng viên, nhà khoa học và sinh viên ĐHQGHN ba từ khóa: "Kiên định - Đổi mới - Phụng sự".

Kiên định là giữ vững lý tưởng, bản lĩnh chính trị và niềm tin vào sứ mệnh của ĐHQGHN trong đào tạo nhân lực chất lượng cao, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đổi mới là không ngừng học hỏi, mạnh dạn thay đổi tư duy, ứng dụng công nghệ và nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu để đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh mới.

Phụng sự là mục tiêu cao nhất của người trí thức. Mỗi

cán bộ, giảng viên, nhà khoa học và sinh viên cần biến tri thức thành những giá trị thiết thực phục vụ đất nước và Nhân dân.

Tôi cũng muốn nhắn gửi tới các em sinh viên rằng, Hòa Lạc là môi trường để các em học tập, rèn luyện và trưởng thành. Hãy tận dụng những điều kiện thuận lợi của ĐHQGHN để không ngừng học hỏi, nuôi dưỡng khát vọng cống hiến, rèn luyện tác phong chuyên nghiệp và chuẩn bị hành trang trở thành những công dân toàn cầu.

Đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên và nhà khoa học, mỗi người hãy tiếp tục giữ vững tinh thần tiên phong, đổi mới sáng tạo và truyền cảm hứng cho thế hệ trẻ. Mỗi bài giảng chất lượng, mỗi công trình nghiên cứu và mỗi sáng kiến đều góp phần xây dựng uy tín, vị thế của ĐHQGHN.

Khát vọng đưa ĐHQGHN trở thành đại học đổi mới sáng tạo, đẳng cấp quốc tế không phải là nhiệm vụ của riêng một cá nhân hay một đơn vị, mà là hành trình chung của cả cộng đồng ĐHQGHN. Với cá nhân tôi, được đồng hành cùng ĐHQGHN trong giai đoạn phát triển này vừa là niềm tự hào, vừa là trách nhiệm để tiếp tục cống hiến, lan tỏa tinh thần đổi mới và hình ảnh người cán bộ ĐHQGHN tại Hội thi Báo cáo viên giỏi toàn quốc khu vực phía Bắc.

Trân trọng cảm ơn đồng chí!

THỦ KHOA VÕ HỮU THẮNG

TRI THỨC CHỈ THỰC SỰ CÓ Ý NGHĨA KHI ĐƯỢC CHUYỂN HÓA THÀNH HÀNH ĐỘNG

THÁI BÌNH

ĐỨNG TRƯỚC CÁC TÂN CỬ NHÂN TRONG LỄ TỐT NGHIỆP ĐỢT II NĂM 2026 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQGHN, VÕ HỮU THẮNG - THỦ KHOA NGÀNH CHÍNH TRỊ HỌC VỚI GPA 3,9/4,0 KHÔNG LỰA CHỌN NÓI NHIỀU VỀ THÀNH TÍCH HỌC TẬP CỦA MÌNH. ĐIỀU TÂN CỬ NHÂN MUỐN GỬI GẮM LÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI TRẺ SAU KHI RỜI GIẢNG ĐƯỜNG, GIÁ TRỊ CỦA TRI THỨC KHI ĐƯỢC CHUYỂN HÓA THÀNH HÀNH ĐỘNG VÀ KHÁT VỌNG CỐNG HIẾN CHO CỘNG ĐỒNG. ĐÓ CŨNG LÀ THÔNG điệp GIÀU CẢM HỨNG CỦA MỘT THẾ HỆ TRI THỨC TRẺ ĐANG SẴN SÀNG BƯỚC VÀO HÀNH TRÌNH MỚI.

TỪ BỤC PHÁT BIỂU CỦA THỦ KHOA ĐẾN LỜI HỨA VỚI CHÍNH MÌNH

Giữa không gian trang trọng của Hội trường Văn Khoa, các tân cử nhân Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN cùng khoác lên mình chiếc áo cử nhân, khéps lại những năm tháng thanh xuân dưới mái trường đại học. Trong giây phút đặc biệt ấy, Võ Hữu Thắng bước lên bục phát biểu với tâm thế của một người đại diện cho tiếng nói của cả một thế hệ sinh viên vừa hoàn thành chặng đường học tập và chuẩn bị bước vào cuộc sống mới.

Là Thủ khoa ngành Chính trị học với GPA tích lũy 3,9/4,0, bảy học kỳ liên tiếp nhận



học bổng khuyến khích học tập, Giải Nhất nghiên cứu khoa học cấp trường cùng nhiều học bổng danh giá, Thắng có đủ lý do để tự hào về hành trình của mình. Nhưng điều cậu nhắc đến nhiều nhất trong bài phát biểu không phải là bằng thành tích, mà là lòng biết ơn và trách nhiệm.

"Điều tôi cảm nhận rõ nhất khi đứng trên bục phát biểu là niềm tự hào xen lẫn sự xúc động. Tôi hiểu mình không chỉ đại diện cho sinh viên ngành Chính trị học mà còn thay mặt nhiều tân cử nhân đến từ

các khoa, viện và ngành học khác nhau của Nhà trường", Thắng chia sẻ.

Đối với cậu, phía sau mỗi tấm bằng tốt nghiệp là biết bao công sức và tình yêu thương. Đó là sự tận tụy của thầy cô, sự hy sinh thầm lặng của cha mẹ, sự đồng hành của bạn bè và cả những nỗ lực không ngừng của mỗi sinh viên trong suốt những năm đại học.

"Khi nhìn xuống hội trường, tôi nhận ra lễ tốt nghiệp không chỉ là niềm vui của riêng mình. Phía sau mỗi tấm bằng là rất nhiều người đã

luôn tin tưởng, động viên và đồng hành. Điều đó khiến tôi tự nhủ phải sống và làm việc xứng đáng với những gì mình đã được nhận”.

Với Thắng, lễ tốt nghiệp không phải là điểm kết thúc mà là cột mốc mở ra một hành trình mới. Tấm bằng cử nhân có thể mở ra nhiều cơ hội, nhưng giá trị của người trẻ sẽ được khẳng định bằng cách họ sử dụng tri thức để tạo nên những đóng góp cho xã hội.

Đó cũng là điều mà Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn luôn hướng tới: đào tạo những người học không chỉ vững chuyên môn mà còn giàu trách nhiệm xã hội, có bản lĩnh và khát vọng cống hiến.

ĐIỀU QUÝ GIÁ NHẤT ĐẠI HỌC TRAO KHÔNG PHẢI LÀ TẤM BẰNG

Nhìn lại bốn năm học tập tại Khoa Chính trị và Quốc tế học, Võ Hữu Thắng cho rằng điều quý giá nhất mà mình nhận được không phải là GPA hay những giải thưởng, mà là sự trưởng thành trong tư duy và nhân cách.

Những bài giảng về nhà nước, chính sách công, quyền con người hay trách nhiệm công dân đã giúp cậu hiểu rằng tri thức không tồn tại tách rời cuộc sống. Giá trị của việc học không nằm ở điểm số hay danh hiệu, mà ở khả năng nhìn nhận đúng các vấn đề của thực tiễn và sẵn sàng góp sức giải quyết những vấn đề đó.

"Gia đình, thầy cô và môi trường học tập đã giúp tôi hiểu rằng thành quả cá nhân chưa bao giờ chỉ thuộc về riêng một người. Tôi có được ngày hôm nay nhờ sự yêu thương của gia đình, sự tận tâm của các thầy cô và những cơ hội mà Nhà trường mang lại. Vì thế, trách nhiệm của người được học tập bài bản là phải chuyển hóa những điều mình đã nhận được thành những giá trị có ích



cho cộng đồng”.

Trong suốt những năm đại học, Thắng luôn chủ động tham gia nghiên cứu khoa học. Với cậu, mỗi đề tài nghiên cứu không chỉ là một nhiệm vụ học tập mà còn là cơ hội để rèn luyện tư duy, phương pháp làm việc và tính kiên trì.

"Có những giai đoạn tôi phải đọc rất nhiều tài liệu, nhiều lần điều chỉnh hướng nghiên cứu và chấp nhận bắt đầu lại. Chính quá trình ấy giúp tôi hiểu rằng một kết quả tốt luôn đòi hỏi sự nghiêm túc, trung thực và bền bỉ”.

Theo Thắng, điều quan trọng nhất mà các thầy cô truyền dạy không chỉ là kiến thức chuyên môn mà còn là phương pháp tiếp cận tri thức. Sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi, phản biện, nhìn nhận một vấn đề từ nhiều góc độ và bảo vệ quan điểm bằng những căn cứ khoa học.

"Tôi học được rằng đại học không phải nơi để ghi nhớ thật nhiều kiến thức, mà là nơi rèn luyện cách suy nghĩ. Điều quý giá nhất là thái độ khiêm tốn, trung thực và cầu thị trước tri thức”.

Chính môi trường học thuật giàu tính văn hiến và cởi mở của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đã giúp Võ Hữu Thắng từng bước hình thành bản lĩnh của một người trẻ biết lắng nghe, biết phản biện và luôn ý thức về trách nhiệm của người trí thức đối với xã hội.

Với Thắng, những thành tích đạt được hôm nay không phải là đích đến

mà chỉ là hành trang để tiếp tục học tập, nghiên cứu và cống hiến trên chặng đường phía trước.

Tri thức sẽ chỉ có ý nghĩa khi trở thành hành động. Bước vào kỷ nguyên số, khi trí tuệ nhân tạo (AI) đang làm thay đổi mạnh mẽ cách con người học tập, làm việc và sáng tạo, Võ Hữu Thắng cho rằng, người trẻ đang đứng trước nhiều cơ hội nhưng cũng đối mặt với không ít thách thức. Theo cậu, điều quyết định năng lực cạnh tranh của một sinh viên không chỉ là kiến thức chuyên môn mà còn là tư duy, bản lĩnh và khả năng thích ứng.

Trong thời đại thông tin bùng nổ, điều quan trọng không phải là biết thật nhiều mà là biết chọn lọc, kiểm chứng và nhìn nhận vấn đề một cách khách quan. Sinh viên, đặc biệt là sinh viên khối khoa học xã hội và nhân văn, cần chủ động trang bị năng lực công nghệ và hiểu biết về AI để phục vụ học tập, nghiên cứu cũng như công việc. Tuy nhiên, công nghệ chỉ là công cụ. Điều tạo nên sự khác biệt của con người vẫn là tư duy phản biện, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm, - Thắng chia sẻ.

"AI có thể hỗ trợ chúng ta rất nhiều, nhưng không thể thay thế khả năng tư duy, lòng nhân ái và trách nhiệm của con người. Càng trong thời đại công

nghe, những giá trị nhân văn càng trở nên quan trọng".

Theo Thắng, hội nhập quốc tế cũng không đồng nghĩa với việc đánh mất bản sắc. Người trẻ cần không ngừng học hỏi tinh hoa của thế giới, đồng thời hiểu lịch sử, văn hóa và những vấn đề của chính đất nước mình để bước ra thế giới bằng tâm thế tự tin.

Đó cũng là lý do cậu luôn tin rằng khoa học xã hội và nhân văn sẽ tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển của xã hội hiện đại. Những hiểu biết về con người, văn hóa, chính trị, đạo đức và quản trị sẽ góp phần để khoa học - công nghệ được phát triển theo hướng nhân văn, phục vụ con người và sự phát triển bền vững.

Sau lễ tốt nghiệp, Võ Hữu Thắng dự định tiếp tục học tập và nghiên cứu trong lĩnh vực Chính trị học, chính sách công. Với cậu, khát vọng cống hiến không bắt đầu từ những điều lớn lao mà từ sự nghiêm túc trong từng công việc, sự trung thực trong nghiên cứu và tinh thần không ngừng hoàn thiện bản thân.

"Tôi mong những kiến thức mình được học sẽ góp phần, dù nhỏ bé, vào quá trình xây dựng và thực





thi chính sách, đóng góp cho sự phát triển của đất nước”.

Gửi tới các bạn sinh viên và những người trẻ đang chuẩn bị bước vào giảng đường đại học, Thắng nhắn nhủ rằng những năm tháng đại học không chỉ để tích lũy kiến thức hay chinh phục một tấm bằng, mà là khoảng thời gian quý giá để rèn luyện tư duy, bản lĩnh và hệ giá trị của mỗi người.

"Hãy học với tinh thần chủ động, dám đặt câu hỏi, dám bước ra khỏi vùng an toàn. Hãy đọc nhiều hơn, nghiên cứu nhiều hơn, học ngoại ngữ, làm chủ công nghệ và tích cực trải nghiệm thực tiễn. Đó là cách để mỗi người chuẩn bị hành trang vững chắc cho tương lai."

Theo Thắng, khát vọng cống hiến không nhất thiết phải bắt đầu bằng những điều lớn lao. Mỗi người trẻ đều có thể đóng góp cho xã hội bằng sự tận tâm trong công việc, tinh thần trung thực, trách nhiệm với cộng đồng và ý chí không ngừng vươn lên.

Khép lại cuộc trò chuyện, chàng thủ khoa ngành Chính trị học một lần nữa nhắc đến điều mà mình luôn tâm niệm sau bốn năm học tập dưới mái trường Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – "Tri thức chỉ thực sự có ý nghĩa khi được

chuyển hóa thành năng lực, hành động và những đóng góp thiết thực cho xã hội”.

Có lẽ, đó cũng là hành trang quý giá nhất mà Võ Hữu Thắng mang theo sau ngày tốt nghiệp. Không chỉ là tấm bằng cử nhân hay những thành tích đáng tự hào, mà còn là bản lĩnh của một người trẻ dám nghĩ, dám làm, dám cống hiến và luôn ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

Từ mái trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, những tân cử nhân hôm nay sẽ tỏa đi trên nhiều con đường khác nhau. Nhưng dù ở bất cứ lĩnh vực nào, họ đều mang theo những giá trị được bồi đắp dưới mái trường ĐHQGHN: tinh thần khai phóng, tư duy độc lập, lòng nhân ái và khát vọng phụng sự.

Trong một thế giới đang đổi thay từng ngày, những giá trị ấy sẽ là nền tảng để thế hệ trí thức trẻ không chỉ thích ứng với thời đại, mà còn góp phần kiến tạo một xã hội phát triển, nhân văn và bền vững.

HÀ NGỌC ÁNH

TRƯỞNG THÀNH TỪ GIẢNG ĐƯỜNG, THỰC ĐỊA VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

👉 MINH AN

VỚI GPA 3,8/4,0, HÀ NGỌC ÁNH TRỞ THÀNH THỦ KHOA ĐẦU RA NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, KHOA ĐỊA CHẤT, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI. PHÍA SAU KẾT QUẢ ẤY LÀ HÀNH TRÌNH VƯỢT QUA SỰ RỤT RỀ, HỌC TỪ NHỮNG CHUYẾN THỰC ĐỊA VÀ NGHIÊN CỨU VI NHỰA, ĐỒNG THỜI BÉN BỈ CHUẨN BỊ ĐỂ GIÀNH HỌC BỔNG TOÀN PHẦN BẠC THẠC SĨ TẠI ĐÀI LOAN.



TỪ BỤC PHÁT BIỂU NHÌN LẠI BỐN NĂM TRƯỞNG THÀNH

Trong lễ tốt nghiệp, khi đứng trên bục phát biểu trước thầy cô, phụ huynh và các tân cử nhân, Hà Ngọc Ánh cảm nhận rõ sự xúc động xen lẫn bồi hồi. Bốn năm đại học trôi qua nhanh, nhưng đủ dài để cô sinh viên từng rụt rè tích lũy kiến thức, bước vào nghiên cứu khoa học và dần định hình con đường tương lai.

Trong suốt phần phát biểu, Ánh tự nhiên hướng ánh nhìn về phía thầy cô và bố mẹ. Với Ánh, đó là những người đã đồng hành cùng mình bằng hai cách khác nhau: thầy cô trao truyền kiến thức và định hướng trên giảng đường; gia đình bền bỉ động viên, chăm sóc và tạo điểm tựa trong những giai đoạn nhiều áp lực.

GPA 3,8/4,0 và vị trí thủ khoa đầu ra là những dấu mốc nổi bật, nhưng Ánh không muốn tách riêng một thành quả để coi đó là điều đáng tự hào nhất. Theo cô, điểm số, nghiên cứu khoa học, học bổng và những trải nghiệm trong bốn năm đại học đều góp phần tạo nên sự trưởng thành. “Mỗi một bước đi đều góp phần vào sự trưởng thành của mình. Tất cả những điều đó đều rất quý giá và ý nghĩa”, Ánh chia sẻ.

LỰA CHỌN ĐƯỢC KHẮNG ĐỊNH QUA NHỮNG CHUYẾN THỰC ĐỊA

Quản lý Tài nguyên và Môi trường là nguyện vọng đầu tiên, cũng là lựa chọn Ánh đã cân nhắc kỹ trước khi đăng ký xét tuyển đại học. Từ những năm trung học phổ thông, Ánh đã bị cuốn hút bởi sự kỳ diệu của tự nhiên và nhận thức ngày càng rõ hơn về tầm quan trọng của việc bảo vệ hệ sinh thái. Cô muốn tìm hiểu mối quan hệ giữa các quá trình địa chất, môi trường với hoạt động của con người, qua đó hướng tới những giải pháp có giá trị thực tiễn cho cộng đồng.

Nếu những bài học ban đầu giúp Ánh đặt nền móng kiến thức, các chuyến thực địa cùng Khoa Địa chất lại là bước ngoặt khiến



cô tin rằng mình đã lựa chọn đúng ngành. Trong bốn năm, Ánh có cơ hội học tập tại nhiều địa điểm như Vườn quốc gia Xuân Thủy, quần thể Tam Chúc, Vườn quốc gia Ba Vì và khu vực cửa sông Cái Lớn – Cái Bé.

“Địa chất và môi trường không thể chỉ học trên trang giấy”, Ánh nói. Tại mỗi điểm đến, những kiến thức từng xuất hiện trong bài giảng được đặt vào một không gian cụ thể, giúp sinh viên quan sát, đối chiếu và hiểu sâu hơn về các quá trình tự nhiên cũng như tác động của con người đối với môi trường.

Để duy trì kết quả học tập, Ánh tập trung nghe giảng, ghi chép đầy đủ và chủ động trao đổi với giảng viên khi gặp nội dung chưa hiểu hoặc muốn tìm hiểu sâu hơn. Bên cạnh tài liệu tiếng Việt, cô thường đọc các bài báo khoa học bằng tiếng Anh, làm quen với công cụ phân tích và phần mềm chuyên ngành. Việc học theo nhóm cũng giúp Ánh có thêm góc nhìn, rèn khả năng trao đổi chuyên môn



và kết nối kiến thức của từng môn học với nghiên cứu khoa học.

KHÔNG COI TRỞ NGẠI TRONG NGHIÊN CỨU LÀ THẤT BẠI

Một trong những trải nghiệm chuyên môn đáng nhớ của Ánh là tham gia nghiên cứu về ô nhiễm vi nhựa tại vùng cửa sông Cái Lớn – Cái Bé. Cô trực tiếp khảo sát thực địa, thu thập mẫu rác nhựa, nước, trầm tích và sinh vật; sau đó tiếp tục xử lý mẫu trong phòng thí nghiệm, phân tích số liệu và chạy mô hình dự báo cho nghiên cứu.

Quá trình nghiên cứu không phải lúc nào cũng diễn ra như dự kiến. Có những thời điểm Ánh phải lật lại vấn đề, tìm đọc thêm hàng chục tài liệu và điều chỉnh cách tiếp cận. Tuy nhiên, cô không xem những lần phải làm lại hoặc nhận nhiều góp ý là thất bại. “Đó là những bài học vô giá, buộc mình nhìn lại vấn đề và mở ra những hướng tư duy sâu hơn”, Ánh nhìn nhận.

Những góp ý kỹ lưỡng của giảng viên hướng dẫn, từ câu chữ đến cách tổ chức lập luận, từng khiến Ánh phải dành thêm nhiều thời gian để hoàn thiện công việc. Nhưng chính sự nghiêm khắc ấy giúp cô rèn tư duy logic, học cách tiếp nhận phản biện và trưởng thành hơn trên con đường học thuật.

Thử thách lớn nhất trong bốn năm của Ánh không nằm ở một môn học cụ thể mà ở bài toán quản lý thời gian. Có những giai đoạn cô vừa phải chuẩn bị bài thuyết trình khoa học, ôn thi, vừa tham gia hoạt động Đoàn – Hội. Ánh khắc phục bằng cách phân loại công việc theo mức độ khẩn cấp và quan trọng, lần lượt giải quyết từng nhiệm vụ, đồng thời chủ động phối hợp với các thành viên trong tập thể.

HỌC BỔNG TOÀN PHẦN VÀ HÀNH TRANG CHO CHẶNG ĐƯỜNG MỚI

Từ cuối năm thứ ba, Ánh bắt đầu chuẩn bị hồ sơ ứng tuyển học bổng thạc sĩ. Khâu khó nhất là xây dựng đề cương cho hướng nghiên cứu mà cô dự định theo đuổi. Đề cương phải được



hoàn thiện bằng tiếng Anh trong khoảng thời gian gần Tết Nguyên đán, đòi hỏi Ánh liên tục đọc tài liệu, chỉnh sửa và trao đổi với giảng viên hướng dẫn. Các thầy cô trong Khoa Địa chất cùng những sinh viên khóa trước cũng hỗ trợ cô tìm hiểu quy trình và thủ tục ứng tuyển.

Nỗ lực ấy mang lại cho Ánh học bổng toàn phần theo học chương trình thạc sĩ tại Trường Đại học Quốc lập Trung ương (National Central University – NCU), Đài Loan. Tại đây, cô dự kiến tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu về địa môi trường và thủy văn, mở rộng nền tảng kiến thức đã được trang bị ở bậc đại học.

Phía sau hành trình học tập của Ánh là sự đồng hành lặng lẽ của gia đình. Bố mẹ và em gái không thể tư vấn cho cô về chuyên môn, nhưng luôn có mặt bằng những quan tâm rất đời thường: mẹ mang hoa quả vào phòng khi con gái thức khuya hoàn thành công việc; bố hỏi sáng hôm sau con muốn ăn gì, mấy giờ đi học; em gái ở bên động viên mỗi khi chị mệt mỏi. “Gia đình chính là hậu phương vững

chắc nhất của mình”, Ánh nói.

Khi mới bước vào đại học, Ánh từng nghĩ mình chỉ là một cô sinh viên nhỏ bé, rụt rè và không hình dung bản thân có thể đạt được những dấu mốc trong học tập, nghiên cứu khoa học cũng như hoạt động Đoàn – Hội. Sự đồng hành của thầy cô, gia đình, bạn bè và các anh chị đi trước đã giúp cô từng bước thay đổi, tự tin hơn và dám đặt ra những mục tiêu lớn hơn cho mình.

Trong tương lai gần, tân thủ khoa đặt mục tiêu hoàn thành chương trình thạc sĩ và có thêm những công trình nghiên cứu chất lượng, mang tính ứng dụng. Về lâu dài, Ánh mong muốn tiếp tục theo đuổi nghiên cứu chuyên sâu, hướng tới cơ hội đóng góp cho công tác đào tạo, nghiên cứu của Khoa Địa chất và sự phát triển của lĩnh vực khoa học Trái đất Việt Nam. Với cô, danh hiệu thủ khoa và học bổng toàn phần không phải điểm kết thúc, mà là hành trang để bước vào một chặng đường mới.

Thủ khoa Nguyễn Thị Uyên Trân: Hành trình của sự kiên trì và khát vọng cống hiến

VỚI GPA 3,76, KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP BẰNG TIẾNG ANH ĐẠT 9,9/10 ĐIỂM, CHỨNG CHỈ IELTS 8.0, NHIỀU HỌC KỲ LIÊN TIẾP NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP CÙNG DANH HIỆU THỦ KHOA ĐẦU RA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (ĐHQGHN) NĂM 2026, NGUYỄN THỊ UYÊN TRÂN ĐÃ KHÉP LẠI BỐN NĂM THANH XUÂN TRÊN GIẢNG ĐƯỜNG BẰNG MỘT DẤU MỐC ĐÁNG TỰ HÀO.



PHẠM NGÂN

Đằng sau bằng thành tích ấn tượng ấy không chỉ là những con số, mà còn là câu chuyện về sự bền bỉ, tinh thần không ngừng học hỏi và khát vọng cống hiến của một người trẻ. Hành trình ấy được vun đắp từ những giờ học miệt mài, những kỳ thi đầy thử thách, những tháng ngày nghiên cứu nghiêm túc và trên hết là tình yêu thương, sự đồng hành lặng lẽ của gia đình.

Điều khiến Uyên Trân luôn trân quý không phải là danh hiệu thủ khoa, mà là hành trình đã giúp cô trưởng thành, biết vượt qua giới hạn của chính mình và hiểu rằng mọi thành quả đều được đánh đổi bằng sự kiên trì.

Món quà của sự kiên trì dành tặng gia đình

Nhớ lại khoảnh khắc biết mình trở thành Thủ khoa đầu ra Trường Đại học Luật, Uyên Trân vẫn không giấu được niềm xúc động. "Em cảm thấy vừa vui mừng, vừa tự hào vì cuối cùng những nỗ lực của mình đã được đền đáp. Đã có rất nhiều lúc em muốn bỏ cuộc nhưng em rất vui vì mình vẫn cố gắng vượt qua mọi thử thách để đi đến ngày hôm nay".

Đó là cảm xúc của một cô gái đã trải qua không ít áp lực trên hành trình chinh phục tri thức. Bốn năm đại học là quãng thời gian của những học phần với khối lượng kiến thức lớn, những kỳ thi đòi hỏi tư duy phản biện, những đêm miệt mài đọc tài liệu và cả những lúc hoài nghi về khả năng của bản thân.

MỖI LẦN NHƯ VẬY, GIA ĐÌNH LUÔN LÀ ĐIỂM TỰA ĐỂ UYÊN TRÂN TIẾP TỤC BƯỚC ĐI.

Bố mẹ chưa bao giờ tạo áp lực về thành tích. Điều họ dành cho con gái là sự tin tưởng, động viên và tạo mọi điều kiện để cô có thể yên tâm học tập. Chính sự đồng hành âm thầm ấy đã tiếp thêm động lực để cô không ngừng cố gắng.

Đặc biệt hơn, bố của Uyên Trân cũng từng là thủ khoa đại học. Câu chuyện ấy không trở thành áp lực mà là nguồn cảm hứng để cô luôn nhắc nhở bản thân phải nỗ lực nhiều hơn mỗi ngày.

"Danh hiệu này là món quà em muốn dành tặng bố mẹ. Gia đình em có hai thế hệ đều là thủ khoa và điều đó khiến thành tích này càng trở nên ý nghĩa".

Có lẽ, giá trị lớn nhất của thành công không nằm ở những tấm bằng khen hay danh hiệu, mà ở việc có thể mang niềm vui ấy trở về với những người luôn tin tưởng và yêu thương mình vô điều kiện.

HỌC ĐỂ HIỂU, HỌC ĐỂ TRƯỞNG THÀNH

Đằng sau thành tích học tập nổi bật của Uyên Trân không có bí quyết nào quá đặc biệt. Theo cô, điều quan trọng nhất là sự chăm chỉ và tìm được phương pháp học phù hợp với bản thân.

Uyên Trân chia sẻ, phải đến năm thứ ba đại học cô mới thực sự tìm ra cách học hiệu quả nhất. Trải nghiệm ấy giúp cô hiểu rằng học tập không phải là cuộc đua về thời gian hay khả năng ghi nhớ, mà là quá trình khám phá để tìm ra phương pháp phù hợp với chính mình.

Đối với ngành Luật, cô luôn lựa chọn cách học từ bản chất thay vì học thuộc lòng từng điều luật.

"Mỗi quy định pháp luật đều ra đời để giải quyết một vấn đề trong thực tiễn. Khi hiểu được bản chất của vấn đề thì việc ghi nhớ sẽ tự nhiên và việc vận dụng cũng trở nên dễ dàng hơn".

Sau mỗi bài học, Uyên Trân thường tự hệ thống lại kiến thức bằng ngôn ngữ của mình, xây dựng sơ đồ tư duy và đặt ra các tình huống thực tế để phân tích cách áp dụng pháp luật. Phương pháp đó không chỉ giúp cô ghi nhớ lâu hơn mà còn hình thành tư duy pháp lý – điều quan trọng đối với người làm nghề luật.

Khác với nhiều bạn trẻ thường bắt đầu ôn tập khi kỳ thi đã cận kề, Uyên Trân luôn chủ động chuẩn bị từ rất sớm. Theo cô, khối lượng kiến thức của ngành Luật rất lớn, vì vậy việc tích lũy từng ngày sẽ giúp giảm áp lực, đồng thời có thêm thời gian để đào sâu và kết nối các vấn đề với nhau.

Một trong những trải nghiệm để lại nhiều dấu ấn nhất trong quãng đời sinh viên của Uyên Trân là các kỳ thi vấn đáp.

Đó là những buổi thi đòi hỏi người học không chỉ nắm chắc kiến thức mà còn phải phản xạ nhanh, lập luận logic và bảo vệ quan điểm của mình trước giảng viên.

"Ban đầu em cũng rất lo lắng. Nhưng sau mỗi kỳ thi, em nhận ra mình bình tĩnh hơn, biết cách trình bày vấn đề mạch lạc hơn và tự tin hơn khi bảo vệ quan điểm".

Theo Uyên Trân, những kỳ thi ấy không chỉ giúp sinh viên củng cố kiến thức chuyên môn mà còn rèn luyện



tư duy phản biện, khả năng diễn đạt và bản lĩnh – những kỹ năng không thể thiếu của người làm nghề luật.

Một dấu ấn đặc biệt khác trong hành trình học tập của cô là khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Anh với đề tài "The Two-Tier Local Government Model in Vietnam" (Mô hình chính quyền địa phương hai cấp ở Việt Nam), đạt 9,9/10 điểm.

Việc lựa chọn thực hiện một công trình nghiên cứu hoàn toàn bằng tiếng Anh không chỉ thể hiện năng lực ngoại ngữ mà còn cho thấy tư duy hội nhập của một sinh viên luật trong bối cảnh toàn cầu hóa. Đằng sau số điểm gần như tuyệt đối ấy là nhiều tháng tìm kiếm tài liệu, nghiên cứu, phân tích và hoàn thiện từng chi tiết với tinh thần nghiêm túc của một nhà nghiên cứu trẻ.

Song song với học tập, Uyên Trân còn tích cực tham gia công tác Đoàn và phong trào thanh niên. Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, cô từng đảm nhiệm nhiều vị trí



trong tổ chức Đoàn của Trường Đại học Luật, tham gia tổ chức nhiều chương trình của nhà trường và ĐHQGHN, đồng thời được nhận nhiều giấy khen vì những đóng góp nổi bật trong công tác Đoàn.

Theo Uyên Trân, những hoạt động ấy không làm ảnh hưởng đến việc học mà ngược lại còn giúp cô rèn luyện kỹ năng lãnh đạo, làm việc nhóm, quản lý thời gian và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.

Nhìn lại bốn năm đại học, điều cô nhận được không chỉ là kiến thức chuyên môn, mà còn là bản lĩnh, sự tự tin và tinh thần không ngừng học hỏi để sẵn sàng bước vào môi trường nghề nghiệp.

KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Tốt nghiệp với thành tích xuất sắc không đồng nghĩa với việc hành trình học tập của Nguyễn Uyên Trân khép lại. Với cô, đó mới chỉ là điểm khởi đầu của một chặng đường mới.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và hội nhập quốc tế đang tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với lĩnh vực pháp luật, Uyên Trân cho rằng người học luật hôm nay cần chủ động trang bị nhiều năng lực hơn ngoài kiến thức chuyên môn.

Sau khi tốt nghiệp, cô dự định tiếp tục phát triển bản thân cả về ngoại ngữ, công nghệ và chuyên môn pháp lý.

Bên cạnh chứng chỉ IELTS 8.0, Uyên Trân mong muốn học thêm tiếng Trung để mở rộng khả năng tiếp cận tài liệu, giao tiếp và làm việc trong môi trường quốc tế. Đồng thời, cô cũng chủ động tìm hiểu về công nghệ và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong nghiên cứu, phân tích thông tin pháp lý.

Theo Uyên Trân, AI có thể hỗ trợ người học luật tìm kiếm, tổng hợp và xử lý lượng lớn dữ liệu trong thời gian ngắn, nhưng không thể thay thế tư duy phản biện, khả năng phân tích và trách nhiệm nghề nghiệp của con người. Vì vậy, điều quan trọng không phải là phụ thuộc vào công nghệ mà là biết khai thác công nghệ một cách hiệu quả và có trách nhiệm.

ĐỊNH HƯỚNG LÂU DÀI CỦA CÔ LÀ THEO ĐUỔI LĨNH VỰC PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ CÔNG.

Uyên Trân mong muốn được góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước và bảo vệ tốt hơn quyền,



lợi ích hợp pháp của người dân. Với cô, tri thức chỉ thực sự có ý nghĩa khi được chuyển hóa thành những giá trị thiết thực cho cộng đồng.

Nhìn lại quãng thời gian học tập tại Trường Đại học Luật, ĐHQGHN, Uyên Trân cho rằng điều quý giá nhất không chỉ là những thành tích đạt được mà còn là môi trường học tập đã giúp cô hình thành tư duy độc lập, bản lĩnh nghề nghiệp và tinh thần phụng sự xã hội.

Gửi tới các bạn học sinh đang ấp ủ ước mơ theo học ngành Luật cũng như các thế hệ sinh viên Trường Đại học Luật, ĐHQGHN, Uyên Trân nhắn nhủ: "Học Luật là một hành trình đòi hỏi sự kiên trì, nghiêm túc và tinh thần không ngừng học hỏi. Đừng quá lo lắng nếu ban đầu cảm thấy kiến thức khó hoặc khô khan, bởi mọi sự tiến bộ đều cần thời gian. Hãy chủ động tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm thực tế và kiên trì với mục tiêu của mình. Em tin rằng nếu không bỏ cuộc, các bạn sẽ tìm thấy giá trị và cơ hội phát triển trên con đường mình đã lựa chọn".

Thông điệp ấy không chỉ dành cho những người theo học ngành Luật, mà còn dành cho tất cả

những người trẻ đang bước vào hành trình trưởng thành.

Danh hiệu Thủ khoa đầu ra là một dấu mốc đáng tự hào nhưng không phải đích đến cuối cùng của Nguyễn Uyên Trân. Phía trước cô vẫn là hành trình tiếp tục học hỏi, dần thân và cống hiến.

Câu chuyện của nữ sinh Trường Đại học Luật không truyền cảm hứng bởi những con số hay danh hiệu, mà bởi tinh thần dám vượt qua giới hạn của bản thân, luôn kiên trì theo đuổi mục tiêu và không ngừng hướng tri thức đến những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng.

Đó cũng là hình ảnh của thế hệ sinh viên ĐHQGHN hôm nay – bản lĩnh trong tư duy, vững vàng trong hội nhập, trách nhiệm với xã hội và luôn mang trong mình khát vọng cống hiến cho sự phát triển của đất nước.

Bởi sau mỗi danh hiệu, điều còn lại không chỉ là thành tích, mà chính là hành trình trưởng thành và những giá trị tốt đẹp mà mỗi người trẻ lựa chọn vun đắp trên con đường phía trước.



BA NĂM TRƯỚC, NGUYỄN DƯƠNG PHƯỢNG ANH - CÔ HỌC SINH ĐẾN TỪ TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQGHN - BƯỚC VÀO GIẢNG ĐƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN VỚI TÌNH YÊU DÀNH CHO VĂN CHƯƠNG VÀ KHÁT VỌNG ĐƯỢC HỌC HỎI NHIỀU HƠN MỖI NGÀY. BA NĂM SAU, HÀNH TRÌNH ẤY KHÉP LẠI BẰNG DANH HIỆU THỦ KHOA TỐT NGHIỆP NGÀNH VĂN HỌC NĂM 2026, VỚI ĐIỂM TRUNG BÌNH TÍCH LŨY 3,82/4,0, CÙNG TÁM BẰNG LOẠI XUẤT SẮC.

 NGỌC TRANG

Điều đặc biệt hơn cả, thành tích ấy không đến từ một hành trình "thần đồng" hay những bước nhảy vọt ngoạn mục, mà được tạo nên từ sự kiên trì trong những điều rất bình dị: đọc thêm một cuốn sách, viết tốt hơn một bài nghiên cứu, hiểu sâu hơn một tác phẩm và không ngừng hoàn thiện chính mình.

Sinh năm 2005, Phượng Anh từng là học sinh lớp Chất lượng cao 1 của Trường THPT Chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn. Trong suốt thời gian học tập tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, em vừa duy trì thành tích học tập xuất sắc, vừa tích cực tham gia công tác Đoàn – Hội với vai trò Ủy viên Ban Chấp hành Liên chi Hội Khoa Văn học nhiệm kỳ 2023–2025, lớp trưởng K68 Văn học. Em nhận học bổng khuyến khích học tập và học bổng Thu hút tài năng dành cho 9 ngành khoa học cơ bản trong nhiều học kỳ cùng nhiều giấy khen của Nhà trường và Hội Sinh viên.

Đằng sau bảng thành tích ấy là một câu chuyện truyền cảm hứng về sự trưởng thành của một nữ sinh được nuôi dưỡng từ chính hệ sinh thái giáo dục của ĐHQGHN – từ Trường THPT Chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn đến Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

*MỖI NGÀY ĐỀU CÓ
PHIÊN BẢN TỐT HƠN
CỦA CHÍNH MÌNH*

TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHXH&NV- NỀN TẢNG CHO HÀNH TRÌNH BỀN BỈ

Khi được hỏi điều gì từ mái trường THPT Chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn đã trở thành nền tảng giúp mình chinh phục danh hiệu thủ khoa, Phương Anh không nhắc đến những phương pháp học đặc biệt hay thành tích nổi bật từ sớm.

Điều em nhớ nhất là "một tâm thế học".

"Trong những năm học cấp ba, em không phải là học sinh đạt thành tích sớm. Đến năm học cuối, em mới giành giải trong Kỳ thi Olympic bậc THPT môn Ngữ văn của ĐHQGHN. Xung quanh em có rất nhiều bạn xuất sắc hơn. Nhưng điều đặc biệt là em không cảm thấy mình phải chạy đua hay ganh tị với các bạn".

Theo Phương Anh, môi trường Chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn đã giúp em nhận ra mỗi người đều có một nhịp trường thành khác nhau. Khi không còn quá bận tâm đến việc so sánh bản thân với người khác, em có thể tập trung vào mục tiêu quan trọng nhất: mỗi ngày tiến bộ hơn chính mình.

Chính tâm thế ấy tiếp tục theo em khi bước vào đại học.

Thay vì đặt mục tiêu phải đứng đầu lớp hay giành thật nhiều thành tích, Phương Anh lựa chọn những mục tiêu rất nhỏ: hiểu thêm một vấn đề, đọc thêm một cuốn sách, viết tốt hơn một bài nghiên cứu. Nhìn lại ba năm học, em tin rằng chính những bước tiến tưởng chừng nhỏ bé ấy đã tích lũy thành thành quả lớn.

Điều khiến nữ thủ khoa biết ơn nhất không chỉ là kết quả cuối cùng mà còn là những người luôn đồng hành trên hành trình ấy. "Điều em tự hào nhất là mình đã không bỏ cuộc ở bất kỳ giai đoạn nào. Còn điều em biết ơn nhất là

luôn gặp được những người sẵn sàng tin tưởng và đồng hành cùng mình: gia đình, thầy cô và bạn bè. Em nghĩ không ai có thể đi được một chặng đường dài chỉ bằng nỗ lực của riêng mình".

Có lẽ điều khiến nhiều người nhớ nhất về Nguyễn Dương Phương Anh không chỉ là danh hiệu thủ khoa, mà còn là bài phát biểu đầy cảm xúc trong Lễ trao bằng tốt nghiệp của Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn. Không nói về những thành tích nổi bật hay những mục tiêu lớn lao, nữ thủ khoa lại chọn bắt đầu bằng hai chữ "bình thường".

Phương Anh chia sẻ rằng, từng có lúc em khao khát trở nên thật khác biệt, thậm chí quyết tâm hoàn thành chương trình đại học sớm một năm để thanh xuân trở nên đáng nhớ hơn. Nhưng càng đi trên hành trình ấy, em càng nhận ra bản thân không phải một "siêu nhân", mà chỉ là một người trẻ biết lo lắng, biết áp lực và từng bước vượt qua mọi thử thách bằng những việc rất đỗi giản dị: học từng chút một, hoàn thành từng kế hoạch nhỏ và vẫn dành thời gian cho những buổi trà sữa, những bữa ăn cùng bạn bè.

"Người trẻ hôm nay đang sống trong một thời đại luôn thôi thúc phải trở nên khác biệt. Nhưng mình tin rằng, sự khác biệt





lại được tạo nên từ chính những điều bình thường nhất. Chỉ cần mỗi ngày tốt hơn chính mình, từng bước nhỏ rồi cũng sẽ đưa chúng ta đến đích", Phượng Anh nhấn nhủ.

Khoảnh khắc nữ thủ khoa gửi lời tri ân tới cha mẹ, thầy cô và nhắc các bạn tân cử nhân "đừng quên cảm ơn chính mình" đã nhận được nhiều tràng pháo tay trong hội trường. Đó cũng chính là tinh thần xuyên suốt hành trình của Phượng Anh: không chạy theo sự xuất chúng, mà bền bỉ trưởng thành bằng lòng biết ơn, sự kiên trì và niềm tin vào giá trị của những nỗ lực mỗi ngày.

KỶ LUẬT ĐỂ NUÔI LỚN TÌNH YÊU VỚI VĂN HỌC

Nhiều người cho rằng học Văn là hành trình của cảm xúc, nhưng để trở thành thủ khoa lại cần rất nhiều kỷ luật.

Phượng Anh mỉm cười khi nghe nhận định ấy và cho rằng bản thân cũng không phải người quá nghiêm khắc với chính mình.

Em vẫn có những ngày muốn ngủ thêm, xem một bộ phim lâu hơn dự định hay dành nhiều thời gian để gặp gỡ bạn bè. Tuy nhiên, em luôn có một "quy ước" rất riêng.

"Nếu hôm nay mình lấy mất của việc học hai

tiếng để nghỉ ngơi thì ngày mai mình sẽ trả lại đúng hai tiếng đó".

Theo nữ thủ khoa, kỷ luật không phải là ép mình làm việc liên tục mà là biết quay trở lại đúng lúc để hoàn thành điều đã hứa với bản thân.

Ba năm đại học cũng giúp em nhận ra việc học Văn không chỉ diễn ra trên giảng đường hay trong thư viện.

Những chuyến đi, những cuộc trò chuyện, những con người gặp gỡ hay những trải nghiệm rất bình thường của cuộc sống đều trở thành chất liệu quý giá để hiểu tác phẩm, hiểu con người và hiểu chính mình.

"Cảm xúc giúp em mở lòng để học từ cuộc sống, còn kỷ luật giúp em biến những trải nghiệm ấy thành tri thức và năng lực của bản thân".

Trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo đang làm thay đổi cách con người học tập và nghiên cứu, Phượng Anh cho biết em cũng sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ. Tuy nhiên, điều quan trọng không nằm ở việc sử dụng AI mà là cách con người phát triển những năng lực không thể thay thế.



Theo em, người học Văn hôm nay cần biết khai thác công nghệ nhưng đồng thời phải rèn luyện tư duy phản biện, khả năng đọc sâu, viết mạch lạc và đặc biệt là khả năng thấu hiểu con người. "Bởi sau tất cả những thay đổi của công nghệ, xã hội vẫn được tạo nên từ những mối quan hệ rất thật giữa người với người. Văn học từ lâu đã giúp con người lắng nghe, đối thoại và đồng cảm. Đó là giá trị rất khó bị thay thế."

ĐẠI HỌC - MÔI TRƯỜNG HỌC CÁCH TRƯỞNG THÀNH

Với nhiều học sinh yêu Văn, câu hỏi lớn nhất thường không phải là có thích ngành học hay không, mà là cơ hội nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Phượng Anh lại có một góc nhìn khác. Em cho rằng đại học trước hết không phải nơi chuẩn bị cho một nghề nghiệp cụ thể mà là nơi bồi dưỡng trình độ nhận thức của mỗi con người.

"Nghề nghiệp có thể thay đổi rất nhiều trong suốt cuộc đời. Nhưng điều còn ở lại sau những năm học đại học không chỉ là kiến thức chuyên môn mà là cách mình tư duy, cách mình tiếp cận một vấn đề và cách mình học những điều mới".

Theo nữ thủ khoa, học Văn không chỉ để hiểu văn học mà còn học cách đọc một hiện tượng

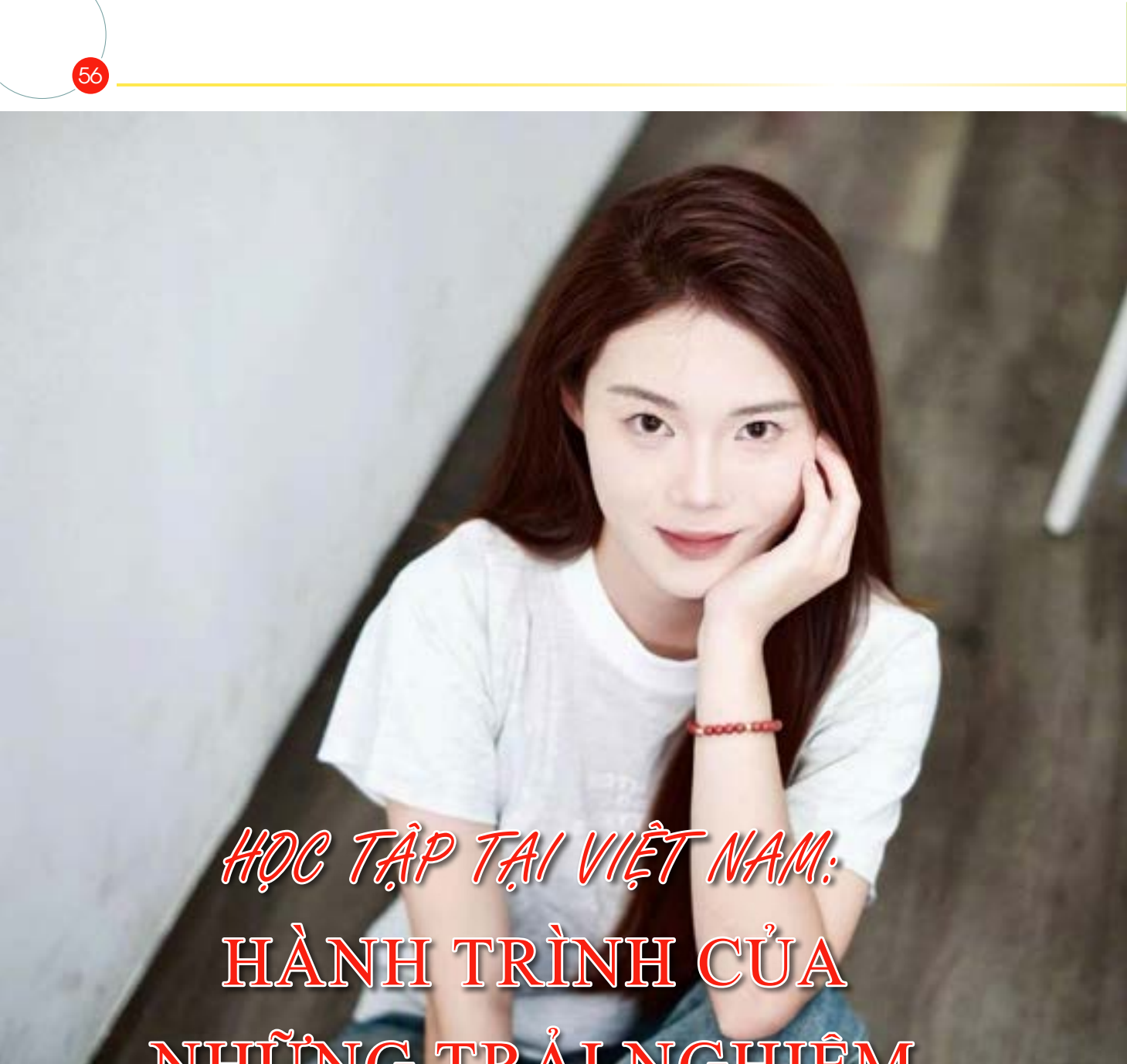
trước khi vội đánh giá, học cách nhìn một vấn đề từ nhiều góc độ, học cách phân tích thay vì chỉ kết luận và học cách lắng nghe người khác.

Đó cũng là hành trang giúp mỗi người có thể thích nghi với nhiều lĩnh vực khác nhau trong tương lai.

Gửi lời nhắn tới các học sinh đang yêu Văn nhưng còn băn khoăn trước ngưỡng cửa đại học, Phượng Anh mong các bạn đừng để nỗi lo nghề nghiệp làm lu mờ đam mê.

"Nếu thật sự yêu Văn, em mong các bạn đừng quá lo lắng rằng ngành học sẽ quyết định toàn bộ tương lai của mình. Điều quý nhất mà đại học mang lại có lẽ không phải là một nghề nghiệp, mà là khả năng để mỗi người không ngừng học hỏi, thích nghi và trưởng thành trên bất cứ con đường nào mình lựa chọn".

Tân cử nhân Thủ khoa Nguyễn Dương Phượng Anh luôn tâm niệm không cần trở thành phiên bản xuất sắc như người khác, chỉ cần bền bỉ trở thành phiên bản tốt hơn của chính mình mỗi ngày.



HỌC TẬP TẠI VIỆT NAM: HÀNH TRÌNH CỦA NHỮNG TRẢI NGHIỆM VÀ TRƯỞNG THÀNH

THỜI GIAN TRÔI THẬT NHANH, MỘT NĂM HỌC TẬP TẠI TRƯỜNG KHOA HỌC LIÊN NGÀNH VÀ NGHỆ THUẬT, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CỦA TÔI ĐÃ DẪN ĐI ĐẾN CHẶNG CUỐI. TỪ NHỮNG BỞI NGỖ KHI LẦN ĐẦU ĐẶT CHÂN TỚI VIỆT NAM, TÔI ĐÃ TỪNG BƯỚC LÀM QUEN VỚI NGÔN NGỮ, NHỊP SỐNG VÀ VĂN HÓA NƠI ĐÂY. NHỮNG BÀI HỌC TRÊN GIẢNG ĐƯỜNG, CÁC CHUYẾN ĐI THỰC TẾ CÙNG TÌNH BẠN CHÂN THÀNH ĐÃ TẠO NÊN MỘT HÀNH TRÌNH DU HỌC NHIỀU TRẢI NGHIỆM, GIÚP TÔI TRƯỞNG THÀNH VÀ TỰ TIN HƠN.

 **LONG HIẾU HÀ**

Tôi là Long Hiếu Hà, sinh viên đến từ Học viện Bách Sắc, Quảng Tây, Trung Quốc. Trong một năm tham gia chương trình Việt Nam học và Tiếng Việt tại Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, Đại học Quốc gia Hà Nội, tôi không chỉ được học thêm một ngôn ngữ mới mà còn có cơ hội trực tiếp khám phá đời sống, văn hóa và con người Việt Nam.

Giờ đây, khi hành trình du học sắp khép lại, mỗi lần nhìn lại những bức ảnh đã chụp, những con phố quen thuộc, khuôn viên trường hay cảnh sắc trên các chuyến đi lại hiện lên rõ nét trong tâm trí tôi. Tất cả đã trở thành một phần đặc biệt trong ký ức tuổi trẻ.

NHỮNG ẤN TƯỢNG ĐẦU TIÊN VỀ VIỆT NAM

Khi mới đặt chân tới Việt Nam, điều khiến tôi ấn tượng trước tiên là nhịp sống sôi động trên các con phố. Những dòng xe máy nối tiếp nhau, các hàng quán ven đường luôn đông vui, những công trình kiến trúc mang dấu ấn lịch sử và rất nhiều quán cà phê đã tạo nên một bức tranh đô thị vừa nhộn nhịp, vừa gần gũi.

Trong những ngày đầu, mọi thứ đối với tôi đều mới lạ. Tôi phải làm quen với cách di chuyển, món ăn, thời tiết và cả tốc độ giao tiếp bằng tiếng Việt trong đời sống hằng ngày. Tuy nhiên, càng dành nhiều thời gian quan sát và trải nghiệm, tôi càng cảm nhận được sức hấp dẫn riêng của Việt Nam.

Tôi đặc biệt yêu thích những khoảnh khắc được đi bộ trên các con phố Hà Nội, ngắm nhìn nhịp sống thường ngày và lắng nghe tiếng Việt vang lên xung quanh. Chính những trải nghiệm tưởng như rất bình dị ấy đã giúp tôi dần hòa nhập với môi trường mới và tạo thêm động lực để học tốt tiếng Việt.

TRỞ THÀNH TỪ NHỮNG GIỜ HỌC TRÊN GIẢNG ĐƯỜNG

Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật là nơi quan trọng nhất trong hành trình du học của tôi. Khuôn viên rộng rãi, cơ sở học tập khang trang và bầu không khí học thuật sôi nổi đã mang đến cho tôi nhiều ấn tượng tốt đẹp.

Trên lớp, các thầy cô luôn giảng dạy tận tình, giải thích cặn kẽ và khuyến khích sinh viên chủ động trao đổi. Những buổi học không chỉ giúp tôi nâng cao khả năng sử dụng tiếng Việt mà còn mở rộng hiểu biết về lịch sử, văn hóa, xã hội và con người Việt Nam.

Thời gian đầu, khó khăn lớn nhất của tôi là nghe và hiểu toàn bộ nội dung bài giảng. Tốc độ nói của thầy cô và các bạn đôi khi nhanh hơn khả năng tiếp nhận của tôi. Có những lúc tôi chỉ hiểu được một phần nội dung và phải dành thêm thời gian xem lại bài, tra cứu từ mới hoặc nhờ bạn bè giải thích.

Tôi dần nhận ra rằng, học một ngôn ngữ không thể chỉ dựa vào giáo trình. Tôi cần chủ động nghe nhiều hơn, mạnh dạn giao tiếp và không ngại mắc lỗi. Sau từng giờ học, từng cuộc trò chuyện và từng lần tự sửa cách phát âm, khả năng tiếng Việt của tôi đã được cải thiện rõ rệt. Tôi có thể theo kịp bài giảng tốt hơn, tự tin trao đổi với thầy cô, bạn bè và xử lý những tình huống giao tiếp thường ngày.

Sự tiến bộ ấy không diễn ra trong một thời gian ngắn mà được tạo nên từ những nỗ lực nhỏ mỗi ngày. Đối với tôi, đó cũng là một trong những thành quả ý nghĩa nhất của năm học tại Việt Nam.

Cuộc sống trong ký túc xá cũng mang đến nhiều trải nghiệm đáng nhớ. Chúng tôi cùng học tập, trò chuyện và chia sẻ với nhau những niềm vui, khó khăn trong cuộc sống. Xa gia đình, những bữa cơm



chung, những cuộc trò chuyện vào cuối ngày hay sự giúp đỡ khi một người gặp khó khăn đều trở nên rất quý giá. Chính những điều bình dị ấy đã tạo nên cảm giác gần gũi và ấm áp như một gia đình.

ĐƯA KIẾN THỨC TỪ LỚP HỌC VÀO NHỮNG CHUYẾN ĐI THỰC TẾ

Một trong những điều tôi yêu thích nhất trong chương trình học là các hoạt động tham quan và trải nghiệm thực tế do nhà trường tổ chức. Tôi đã được tới Vịnh Hạ Long, làng gốm Bát Tràng, làng múa rối nước Đào Thục, Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam và nhiều địa điểm văn hóa khác.

Mỗi chuyến đi không đơn thuần là một buổi tham quan mà còn là cơ hội để chúng tôi kết nối kiến thức trên lớp với đời sống thực tế.

Tại Vịnh Hạ Long, tôi được ngồi trên thuyền, ngắm nhìn làn nước xanh và những đảo đá vôi mang nhiều hình dáng khác nhau. Khung cảnh thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ giúp tôi cảm nhận rõ hơn về đẹp của Việt Nam và tiềm năng du lịch phong phú của đất nước này.

Thông qua chuyến đi, tôi còn được tìm hiểu về điều kiện tự nhiên, môi trường và hoạt động phát triển du lịch của địa phương. Những nội dung từng xuất hiện trong bài giảng trở nên dễ hiểu và sinh động hơn khi được quan sát trực tiếp.

Khi đến Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam, tôi có cơ hội tìm hiểu về đời sống, phong tục và bản sắc của nhiều cộng đồng dân tộc. Tại Bát Tràng, tôi được quan sát những sản phẩm gốm tinh xảo và hiểu thêm về một nghề thủ công truyền thống lâu đời.

Những trải nghiệm ấy giúp tôi nhận ra văn hóa không chỉ tồn tại trong sách vở hay những khái niệm lý thuyết. Văn hóa hiện diện trong kiến trúc, trang phục, ẩm thực, nghệ thuật, phong tục và cách con người ứng xử với nhau. Khi trực tiếp quan sát và trải nghiệm, tôi có thể cảm nhận văn hóa Việt Nam một cách sâu sắc và chân thực hơn.

Tôi cũng hiểu rõ hơn ý nghĩa của giao lưu văn hóa. Việc tìm hiểu một đất nước khác không chỉ giúp chúng ta mở rộng kiến thức mà còn học được cách tôn trọng sự khác biệt, chủ động lắng nghe và nhìn nhận thế giới bằng một thái độ cởi mở hơn.

KHÁM PHÁ VÊ ĐẸP CỦA NHIỀU VÙNG MIỀN VIỆT NAM

Ngoài những hoạt động do nhà trường tổ chức, tôi và các bạn còn cùng nhau thực hiện nhiều chuyến đi để khám phá vẻ đẹp của các vùng miền Việt Nam.

Trong số đó, Tà Xùa là nơi để lại trong tôi ấn tượng đặc biệt. Vào buổi sáng sớm, khi đứng trên cao và nhìn biển mây bồng bềnh trải rộng trước mắt, tôi có cảm giác như đang bước vào một thế giới khác. Không khí trong lành và khung cảnh núi non hùng vĩ khiến mọi mệt mỏi trong hành trình dường như tan biến.

Chúng tôi cùng đón bình minh, chụp ảnh và chia sẻ niềm vui trong suốt chuyến đi. Những tiếng cười, sự quan tâm và giúp đỡ lẫn nhau



đã khiến hành trình này trở thành một kỷ niệm đẹp về tình bạn.

Trong kỳ nghỉ lễ 30/4 và 1/5, chúng tôi tiếp tục khám phá miền Trung với hành trình qua Đà Nẵng, Hội An và Huế. Mỗi nơi mang đến một cảm nhận khác nhau.

Đà Nẵng tạo ấn tượng bởi những bãi biển rộng, bờ cát trắng và không khí thoáng đãng. Hội An mang vẻ đẹp cổ kính, yên bình, đặc biệt lung linh khi những chiếc đèn lồng được thắp sáng vào buổi tối. Huế lại khiến tôi cảm nhận rõ chiều sâu lịch sử và những giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam.

Trong suốt chuyến đi, chúng tôi cùng nhau lên kế hoạch, tìm đường, thưởng thức các món ăn địa phương và hỗ trợ nhau giải quyết những khó khăn nhỏ. Nhờ đó, tôi không chỉ được chiêm ngưỡng cảnh đẹp mà còn học thêm nhiều kỹ năng, trở nên chủ động và tự lập hơn.

Tôi đặc biệt yêu những buổi hoàng hôn ở Việt Nam. Đó có thể là ánh chiều trong khuôn viên

trường, bên bờ biển hay trên một cung đường du lịch. Khi mặt trời dần khuất sau đường chân trời và bầu trời chuyển sang những gam màu vàng, cam, đỏ, tôi thường dừng lại một chút để nhìn lại hành trình đã qua và trân trọng hơn những điều mình đang có.

TÌNH BẠN LÀM NÊN MỘT HÀNH TRÌNH ĐÁNG NHỚ

Một trong những điều quý giá nhất tôi nhận được trong thời gian du học là những người bạn chân thành. Chúng tôi đến từ những vùng đất khác nhau nhưng đã gặp gỡ, đồng hành và trở nên gắn bó trong quá trình học tập tại Việt Nam.

Ngoài giờ học, chúng tôi thường cùng nhau ăn cơm tại căng tin và thưởng thức các món ăn Việt Nam. Vào mùa thi, cả nhóm hện nhau đến thư viện ôn tập, chia sẻ tài liệu và động viên nhau cố gắng. Những ngày cuối tuần, chúng tôi cùng đi dạo, uống cà phê hoặc khám phá những góc nhỏ của Hà Nội.

Đôi khi, một buổi tối ngồi trong ký túc xá, cùng



trò chuyện về quê hương, gia đình và những dự định tương lai cũng đủ để trở thành một kỷ niệm đáng nhớ.

Khi sống xa nhà, ai cũng có lúc nhớ gia đình hoặc gặp khó khăn trong học tập, cuộc sống. Sự quan tâm của bạn bè đã mang đến cho tôi cảm giác ấm áp và giúp tôi không còn thấy đơn độc. Dù gặp vấn đề gì, chúng tôi đều sẵn sàng lắng nghe, giúp đỡ và động viên nhau.

Những người bạn ấy đã khiến hành trình du học của tôi trở nên trọn vẹn hơn. Tôi tin rằng, dù sau này mỗi người trở về một nơi, những kỷ niệm chúng tôi cùng tạo nên tại Việt Nam vẫn sẽ luôn được gìn giữ.

MANG THEO NHỮNG KÝ ỨC ĐẸP ĐỂ BƯỚC TIẾP

Nhìn lại một năm học tập tại Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, tôi nhận thấy mình đã trưởng thành hơn rất nhiều so với ngày đầu tiên đến Việt Nam.

Từ một sinh viên còn bỡ ngỡ trong môi trường mới, tôi dần trở nên tự tin hơn trong học tập và cuộc sống. Khả năng tiếng Việt của tôi được cải thiện; hiểu biết về văn hóa, xã hội Việt Nam cũng trở nên sâu sắc hơn. Tôi đã học được cách tự lập, chủ động giải quyết vấn đề và cởi mở trước những điều khác biệt.

Điều quan trọng hơn cả là tôi đã bước ra khỏi phạm vi lớp học để thực sự hòa mình vào đời sống Việt Nam. Tôi không chỉ học một ngôn ngữ mới mà còn được tiếp xúc với một nền văn hóa mới, gặp gỡ những thầy cô tận tâm và những người bạn đáng quý.

Những giờ học trên giảng đường, những ngày sống trong ký túc xá, các chuyến đi qua nhiều vùng miền và những khoảnh khắc bình dị bên bạn bè sẽ luôn là một phần đẹp đẽ trong tuổi trẻ của tôi.

Dù hành trình du học sắp khép lại, tôi tin rằng những điều học được tại Việt Nam sẽ tiếp tục đồng hành cùng mình trong tương lai. Đó không chỉ là kiến thức, mà còn là sự tự tin, tinh thần cởi mở và lòng trân trọng đối với những cuộc gặp gỡ trong cuộc đời.

Cảm ơn Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, cảm ơn các thầy cô, bạn bè và cảm ơn Việt Nam đã mang đến cho tôi một năm học tập thật nhiều ý nghĩa.

Tôi sẽ luôn nhớ về quãng thời gian thanh xuân quý giá này và mang theo những trải nghiệm đã có như một hành trang để tự tin bước tiếp trên chặng đường phía trước.